

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH : KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Nguyễn Thị Hương Giang**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. Trần Thị Thanh Thảo**

**HẢI PHÒNG – 2021**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI  
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG  
VẠN TÀI ANH QUÂN**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Nguyễn Thị Hương Giang**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. Trần Thị Thanh Thảo**

**HẢI PHÒNG – 2021**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Sinh viên:** Nguyễn Thị Hương Giang **Mã SV:** 1412401267

**Lớp:** QT 1805K

**Ngành:** Kế toán - Kiểm toán

**Tên đề tài:** Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

## NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

### **1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp**

- Nghiên cứu lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền.
- Mô tả và tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại đơn vị thực tập.
- Đánh giá ưu khuyết điểm cơ bản trong công tác kế toán nói chung cũng như công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp giúp đơn vị thực tập làm tốt hơn công tác hạch toán kế toán.

### **2. Các tài liệu, số liệu cần thiết**

Sưu tầm, lựa chọn từ các số liệu tài liệu phục vụ công tác kế toán vốn bằng tiền năm 2019 tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

### **3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp**

Tại: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh - Lê Chân - Hải Phòng

---

**CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

**Họ và tên:** Trần Thị Thanh Thảo

**Học hàm, học vị:** Thạc sĩ

**Cơ quan công tác:** Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:** Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 12 tháng 10 năm 2020

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Giảng viên hướng dẫn*

***Trần Thị Thanh Thảo***

*Hải Phòng, ngày tháng năm 2021*

**XÁC NHẬN CỦA KHOA**

---

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên : Trần Thị Thanh Thảo  
Đơn vị công tác : Khoa Quản Trị Kinh Doanh  
Họ và tên sinh viên : Nguyễn Thị Hương Giang Ngành: Kế toán kiểm toán  
Đề tài tốt nghiệp : Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng và vận tải Anh Quân  
Nội dung hướng dẫn : Kế toán vốn bằng tiền

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:**

Sinh viên Nguyễn Thị Hương Giang trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp đã chấp hành tốt các yêu cầu quy định của giáo viên hướng dẫn về thời gian cũng như nội dung yêu cầu của bài viết.

**2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):**

+Về lý luận: Đã hệ thống hóa được những lý luận cơ bản về kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp theo TT133

+Về thực tiễn: Đã mô tả được chi tiết kế toán vốn bằng tiền tại Công TNHH đầu tư thương mại xây dựng và vận tải Anh Quân theo hình thức kế toán Nhật ký chung với số liệu năm 2019. Các số liệu tính toán minh họa khá phong phú đảm bảo tính logic theo trình tự kế toán từ chứng từ đến sổ sách kế toán đáp ứng được yêu cầu của bài khóa luận tốt nghiệp cử nhân. Từ việc đưa ra số liệu về tính hình thực tế tại công ty bài viết đã phân tích các ưu nhược điểm và đưa ra được một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán nói chung và kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH đầu tư thương mại xây dựng và vận tải Anh Quân nói riêng.

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp:**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm .....

**Giảng viên hướng dẫn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

---

## MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC</b> .....	7
<b>LỜI MỞ ĐẦU</b> .....	2
<b>CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA</b> .....	2
1.1 . Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	2
1.1.1. Sự cần thiết của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp. ....	2
1.1.2. Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	2
1.1.3. Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	3
1.1.4. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp. ....	4
1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	4
1.2.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	4
1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	9
1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. ....	13
1.3.1 . Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung .....	13
1.3.2. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái .....	14
1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo theo hình thức Chứng từ ghi sổ .....	15
1.3.4. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính.....	16
<b>CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN.</b>	<b>18</b>
2.1 Khái quát chung về Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	18
2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	18
2.1.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	19
2.1.3. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	20
2.1.4. Đặc điểm công tác kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. ....	22

2.1.4.1. Cơ cấu bộ máy kế toán tại Công ty. ....	23
2.1.4.2. Hình thức ghi sổ và các chính sách kế toán tại Công ty.....	23
2.1.4.3. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán. ....	25
2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	25
2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	26
2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	45
<b>CHƯƠNG III: MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN .....</b>	<b>64</b>
3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.....	64
3.1.1. Ưu điểm .....	64
3.1.2. Nhược điểm.....	66
3.2. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. ....	67
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>74</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>75</b>

---



## LỜI MỞ ĐẦU

Trong điều kiện hiện nay phạm vi hoạt động của doanh nghiệp không còn bị giới hạn ở trong nước mà đã được mở rộng, tăng cường hợp tác với nhiều nước trên thế giới. Do đó, quy mô và kết cấu của vốn bằng tiền rất lớn và phức tạp, việc sử dụng và quản lý chúng có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Do đó, việc tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền là nhằm đưa ra những thông tin đầy đủ nhất, chính xác nhất về thực trạng và cơ cấu của vốn bằng tiền, về các nguồn thu và sự chi tiêu của chúng trong quá trình kinh doanh để nhà quản lý có thể nắm bắt được những thông tin kinh tế cần thiết, đưa ra những quyết định tối ưu nhất về đầu tư, chi tiêu trong tương lai như thế nào. Bên cạnh nhiệm vụ kiểm tra các chứng từ, sổ sách về tình hình lưu chuyển tiền tệ, qua đó chúng ta biết được hiệu quả kinh tế của đơn vị mình.

Xuất phát từ những vấn đề trên và thông qua một thời gian thực tập thực tế tại doanh nghiệp em xin chọn đề tài :**“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân”** làm đề tài tốt nghiệp cho mình.

Ngoài lời mở đầu và kết luận, khóa luận bao gồm 3 chương:

*Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Chương 2: Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

*Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

Trong thời gian thực hiện khóa luận em đã được sự giúp đỡ tận tình của cô giáo **Th.s Trần Thị Thanh Thảo** và các cô, chú trong phòng kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều nhưng do trình độ còn hạn chế và thời gian có hạn nên khóa luận

---

không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo để bài khóa luận của em được hoàn thiện hơn.

## **CHƯƠNG 1**

### **LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

#### **1.1 . Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

##### ***1.1.1. Sự cần thiết của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.***

Đối với mỗi doanh nghiệp khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh đều nhất thiết cần có một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của doanh nghiệp, dùng nó vào việc mua sắm tài sản cần thiết phục vụ cho sản xuất kinh doanh, dùng để chi tiêu các khoản chi phí phát sinh hàng ngày. Do đó vốn bằng tiền có một vị trí quan trọng, không thể thiếu trong doanh nghiệp.

Tiền vừa được sử dụng để đáp ứng nhu cầu về thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp hoặc mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh vừa từ nguồn thu từ hoạt động bán hàng hoặc thu hồi các khoản nợ của khách hàng. Thiếu tiền vốn là một trong những trở ngại và là một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của doanh nghiệp. Do đó vốn bằng tiền đóng một vai trò rất quan trọng, đảm bảo cho công tác sản xuất, kinh doanh được diễn ra liên tục, không bị ngắt quãng.

Vốn bằng tiền là tài sản có khả năng phát sinh rủi ro cao hơn các loại tài sản khác vì vậy doanh nghiệp cần quản lý chặt chẽ; thường xuyên kiểm tra kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền là rất cần thiết. Trong quản lý người ta sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như thống kê, phân tích các hoạt động kinh tế nhưng kế toán luôn được coi là công cụ quản lý kinh tế quan trọng nhất.

##### ***1.1.2. Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Vốn bằng tiền là một phần của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các khoản

---

tiền đang chuyên. Với tính lưu hoạt cao – vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí.

Đối với bất kỳ doanh nghiệp nào dù lớn hay nhỏ khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh đều nhất thiết cần một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của doanh nghiệp, dùng nó vào việc mua sắm tài sản cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua mỗi giai đoạn vận động vốn không ngừng biến đổi cả về hình thái biểu hiện lẫn quy mô.

Vốn bằng tiền trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa là một bộ phận của vốn sản xuất kinh doanh thuộc tài sản lưu động của doanh nghiệp được hình thành chủ yếu trong quá trình bán hàng và trong các quan hệ thanh toán, tồn tại trực tiếp dưới hình thái tiền tệ bao gồm tiền mặt, tiền gửi Ngân hàng.

### ***1.1.3. Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc quản lý và sử dụng vốn là một khâu quan trọng có tính quyết định tới mức độ tăng trưởng hay suy thoái của doanh nghiệp. Vốn bằng tiền là đối tượng có khả năng phát sinh rủi ro hơn các loại tài sản khác, vì vậy nó cần được quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền là rất cần thiết. Trong quản lý người ta sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như thống kê, phân tích các hoạt động kinh tế nhưng kế toán luôn được coi là công cụ quản lý kinh tế quan trọng nhất. Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa được thể hiện như sau:

- Phản ánh kịp thời các khoản thu, chi bằng tiền tại doanh nghiệp. Với chức năng ghi chép, tính toán, phản ánh giám sát thường xuyên liên tục do sự biến động của vật tư, tiền vốn, bằng các thước đo giá trị và hiện vật, kế toán cung cấp các tài liệu cần thiết về thu chi vốn bằng tiền đáp ứng yêu cầu quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện đầu đủ, thống nhất các quy định về chứng từ, thủ tục hạch toán nhằm thực hiện chức năng kiểm soát, phát hiện kịp thời các chi tiêu lãng phí.

---

- So sánh đối chiếu kịp thời, thường xuyên số liệu giữ sổ quỹ tiền mặt, sổ kế toán tiền mặt với sổ kiểm kê thực tế nhằm kiểm tra, phát hiện kịp thời các sai lệch.

#### ***1.1.4. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.***

Để thực hiện tốt việc quản lý vốn bằng tiền, với vai trò dụng cụ quản lý kinh tế, kế toán cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Phản ánh chính xác kịp thời những khoản thu chi và tình hình còn lại của từng loại vốn bằng tiền, kiểm tra và quản lý nghiêm ngặt việc quản lý các loại vốn bằng tiền nhằm đảm bảo an toàn cho tiền tệ, phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng tham ô và lợi dụng tiền mặt trong kinh doanh.

- Giám sát tình hình thực hiện kế toán thu chi các loại vốn bằng tiền, kiểm tra việc chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý vốn bằng tiền, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm và có hiệu quả cao..

### **1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

#### ***1.2.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Mỗi doanh nghiệp đều có một lượng tiền mặt tại quỹ để phục vụ cho nhu cầu chi tiêu trực tiếp hàng ngày trong sản xuất kinh doanh. Thông thường tiền giữ tại doanh nghiệp bao gồm: giấy bạc Ngân hàng Việt Nam, các loại ngoại tệ, ngân phiếu, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý...

Để hạch toán chính xác tiền mặt thì tiền mặt của doanh nghiệp phải được tập trung tại quỹ, mọi nghiệp vụ có liên quan đến thu, chi tiền mặt, quản lý và bảo quản tiền mặt đều do thủ quỹ chịu trách nhiệm thực hiện. Thủ quỹ không được nhờ người khác làm thay. Trong trường hợp cần thiết thì phải làm thủ tục ủy quyền cho người làm thay và phải được sự đồng ý của Giám đốc.

Thủ quỹ phải thường xuyên kiểm tra quỹ đảm bảo tiền mặt tồn quỹ phải phù hợp với số dư trên sổ quỹ. Hàng ngày sau khi thu, chi tiền thủ quỹ phải ghi vào sổ quỹ cuối ngày, phải lập báo cáo quỹ, nộp cho kế toán.

---

Hàng ngày, sau khi nhận được báo cáo quỹ kèm theo các chứng từ gốc do thủ quỹ gửi đến, kế toán quỹ phải đối chiếu, kiểm tra số liệu đã ghi trên sổ quỹ. Sau khi kiểm tra xong sổ quỹ, kế toán định khoản và ghi vào sổ tổng hợp tài khoản quỹ tiền mặt.

*1.2.1.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp (TK 111).*

- Tài khoản 111 dùng để phản ánh tình hình thu, chi, tồn tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp bao gồm: Tiền Việt Nam, ngoại tệ. Chỉ phản ánh vào TK 111 “Tiền mặt” số tiền Việt Nam, ngoại tệ thực tế nhập, xuất, tồn quỹ.

- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký của người nhận, người giao, người có thẩm quyền cho phép nhập, xuất quỹ,... theo quy định về chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm.

- Kế toán quỹ tiền mặt phải có trách nhiệm mở sổ kế toán quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, nhập, xuất quỹ tiền mặt và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.

- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

*1.2.1.2. Chứng từ hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp.*

Việc thu chi tiền mặt tại quỹ phải có lệnh thu chi. Lệnh thu, chi này phải có chữ ký của giám đốc (hoặc người có uỷ quyền) và kế toán trưởng. Trên cơ sở các lệnh thu chi kế toán tiến hành lập các phiếu thu - chi. Thủ quỹ sau khi nhận được phiếu thu - chi sẽ tiến hành thu hoặc chi theo những chứng từ đó. Sau khi đã thực hiện xong việc thu - chi thủ quỹ ký tên đóng dấu “Đã thu tiền” hoặc “Đã chi tiền” trên các phiếu đó, đồng thời sử dụng phiếu thu và phiếu chi đó để ghi vào sổ quỹ tiền mặt kèm báo cáo quỹ. Cuối ngày thủ quỹ kiểm tra lại tiền tại quỹ, đối chiếu với báo cáo quỹ rồi nộp báo cáo quỹ và các chứng từ cho kế toán.

---

Ngoài phiếu chi, phiếu thu là căn cứ chính để hạch toán vào tài khoản 111 còn cần các chứng từ gốc có liên quan khác kèm vào phiếu thu hoặc phiếu chi như : Giấy đề nghị tạm ứng, giấy thanh toán tiền tạm ứng, hoá đơn bán hàng, biên lai thu tiền ...

Các chứng từ được sử dụng trong công tác hạch toán tiền mặt tại quỹ bao gồm: Phiếu thu, phiếu chi, giấy đề nghị tạm ứng, giấy thanh toán tạm ứng, giấy đề nghị thanh toán, biên lai thu tiền, biên lai thu tiền...

- Phiếu thu (Mẫu số: 01 - TT).
- Phiếu chi (Mẫu số: 02 - TT).
- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu số: 05 - TT).
- Biên lai thu tiền (Mẫu số: 06 - TT).

#### *1.2.2.3. Tài khoản sử dụng.*

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 111 “Tiền mặt”:

#### **Bên Nợ:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ nhập quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

#### **Bên Có:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ xuất quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thiếu hụt quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

#### **Số dư bên Nợ:**

Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo.

***Tài khoản 111 - Tiền mặt, có 2 tài khoản cấp 2:***

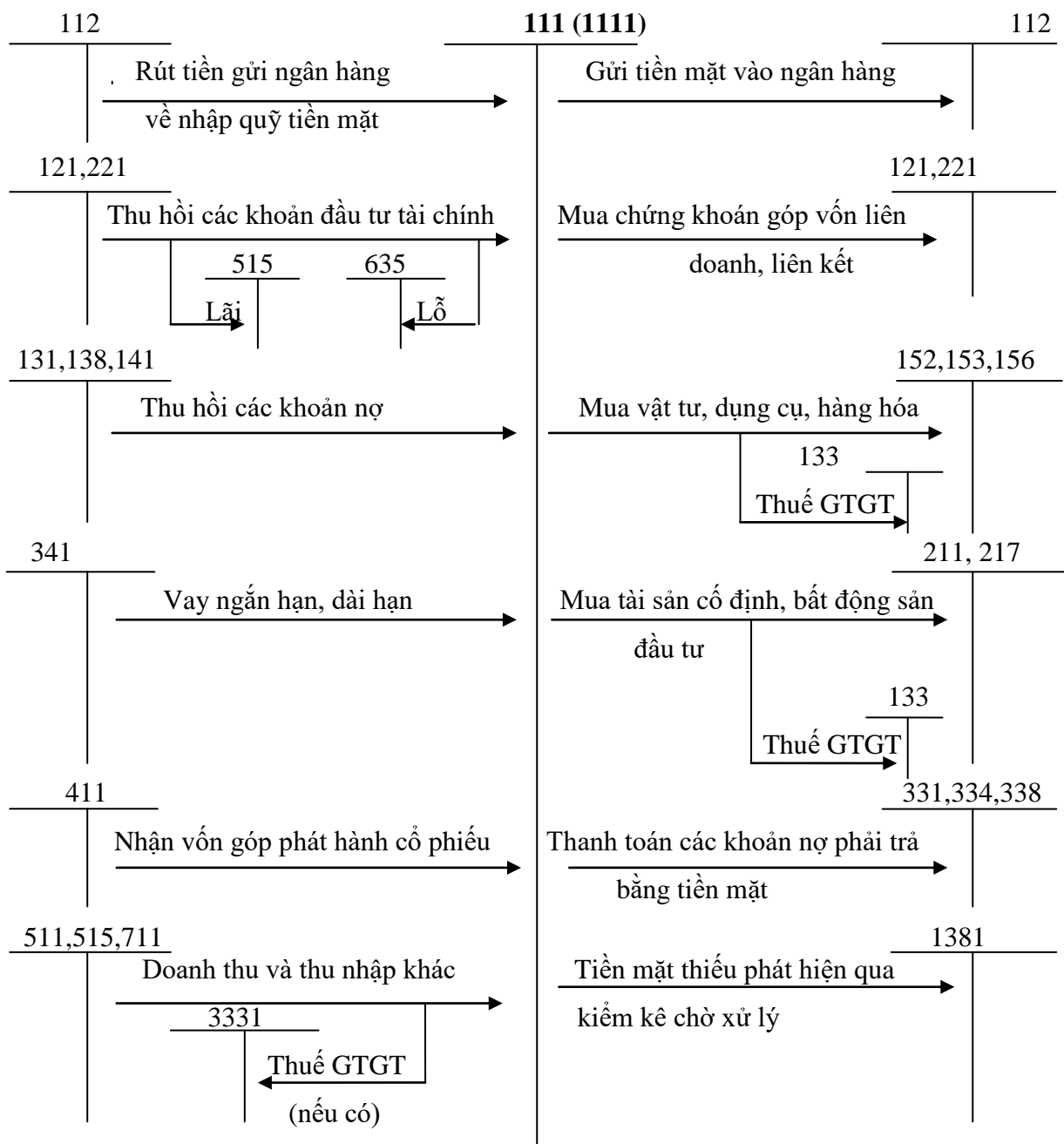
---

- Tài khoản 1111 - Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

- Tài khoản 1112 - Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

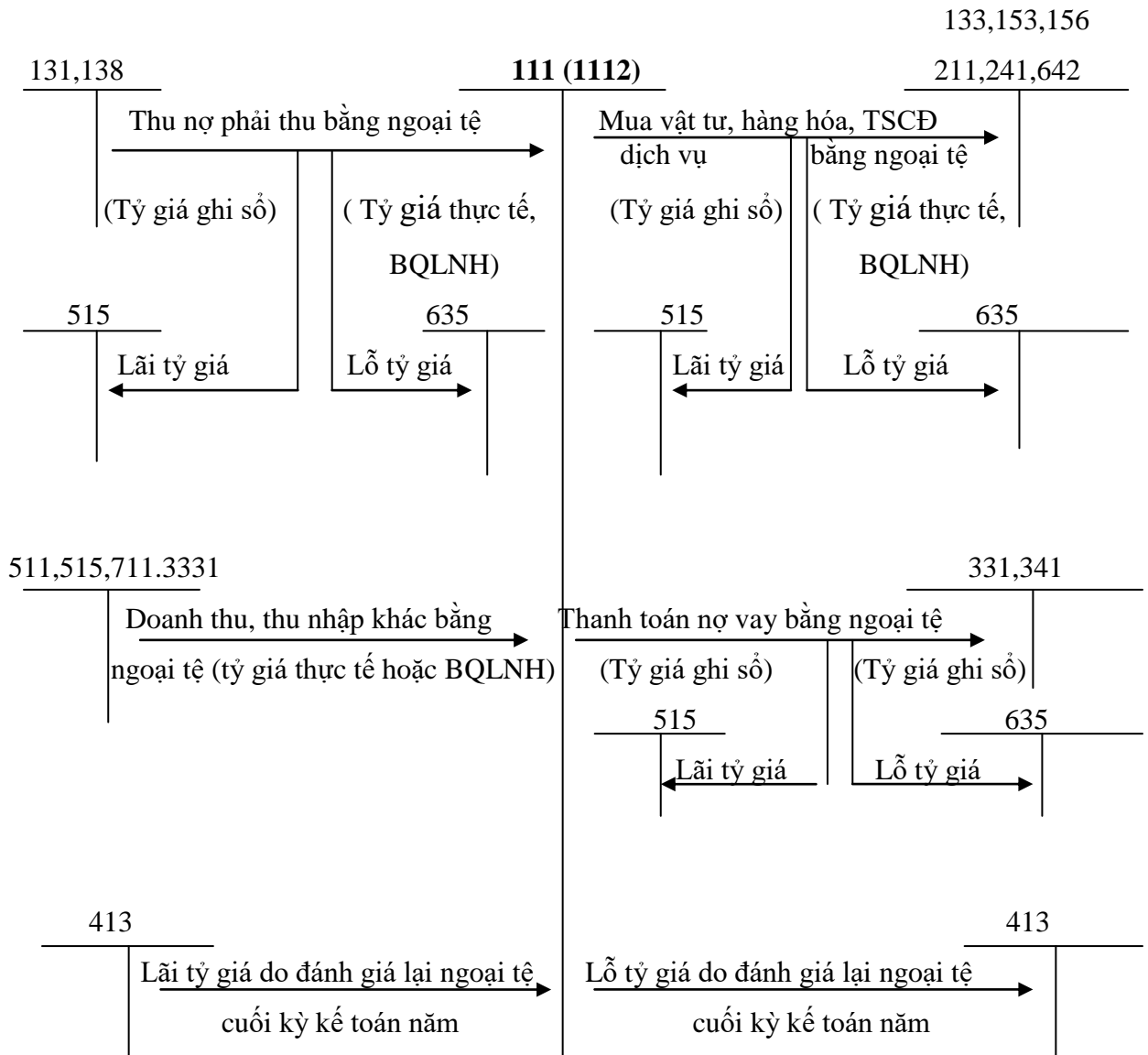
1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp.

❖ **Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam.**



Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam).

❖ Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng ngoại tệ.



Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( Ngoại tệ ).



### ***1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các khoản thanh toán giữa doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức kinh tế khác được thực hiện chủ yếu qua Ngân hàng, đảm bảo cho việc thanh toán vừa an toàn, vừa thuận tiện, vừa chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật thanh toán. Các khoản tiền của doanh nghiệp tại Ngân hàng bao gồm: tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, trên các tài khoản tiền gửi chính, tiền gửi chuyên dùng cho các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt như séc bảo chi, séc định mức, séc chuyển tiền, thư tín dụng. Để chấp hành tốt kỷ luật thanh toán đòi hỏi doanh nghiệp phải theo dõi chặt chẽ tình hình biến động và số dư của từng loại tiền gửi.

#### ***1.2.3.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng (TK112).***

- Tài khoản 112 dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng của doanh nghiệp. Căn cứ để hạch toán trên Tài khoản 112 - Tiền gửi ngân hàng là các giấy báo Có, báo Nợ hoặc bản sao kê của ngân hàng kèm theo các chứng từ gốc (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc chuyển khoản, séc bảo chi,...).

- Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 “Phải thu khác” (1381) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3381) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng). Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

- Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

---

- Khoản đầu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.

*1.2.3.2. Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp.*

- Giấy báo Nợ.
- Giấy báo Có.
- Bảng sao kê của ngân hàng.
- Ủy nhiệm chi.
- Ủy nhiệm thu.

*1.2.3.3. Tài khoản sử dụng.*

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 112 “Tiền gửi ngân hàng”:

**Bên Nợ:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ gửi vào ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

**Bên Có:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

**Số dư bên Nợ:**

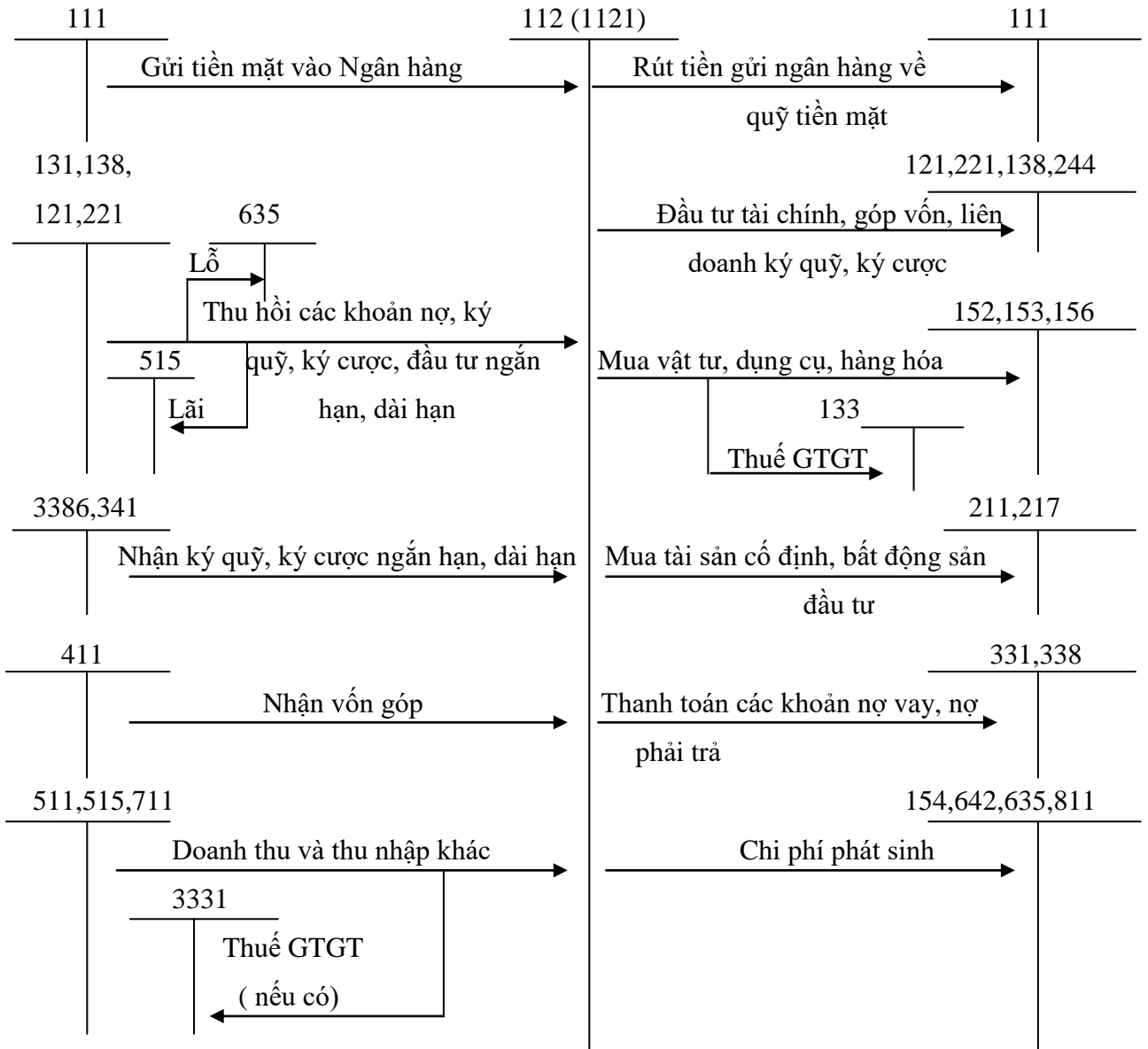
Số tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng tiền tệ hiện còn gửi tại Ngân hàng tại thời điểm báo cáo.

***Tài khoản 112 - Tiền gửi Ngân hàng, có 2 tài khoản cấp 2:***

- *Tài khoản 1121 - Tiền Việt Nam:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng Đồng Việt Nam.
  - *Tài khoản 1122 - Ngoại tệ:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.
-

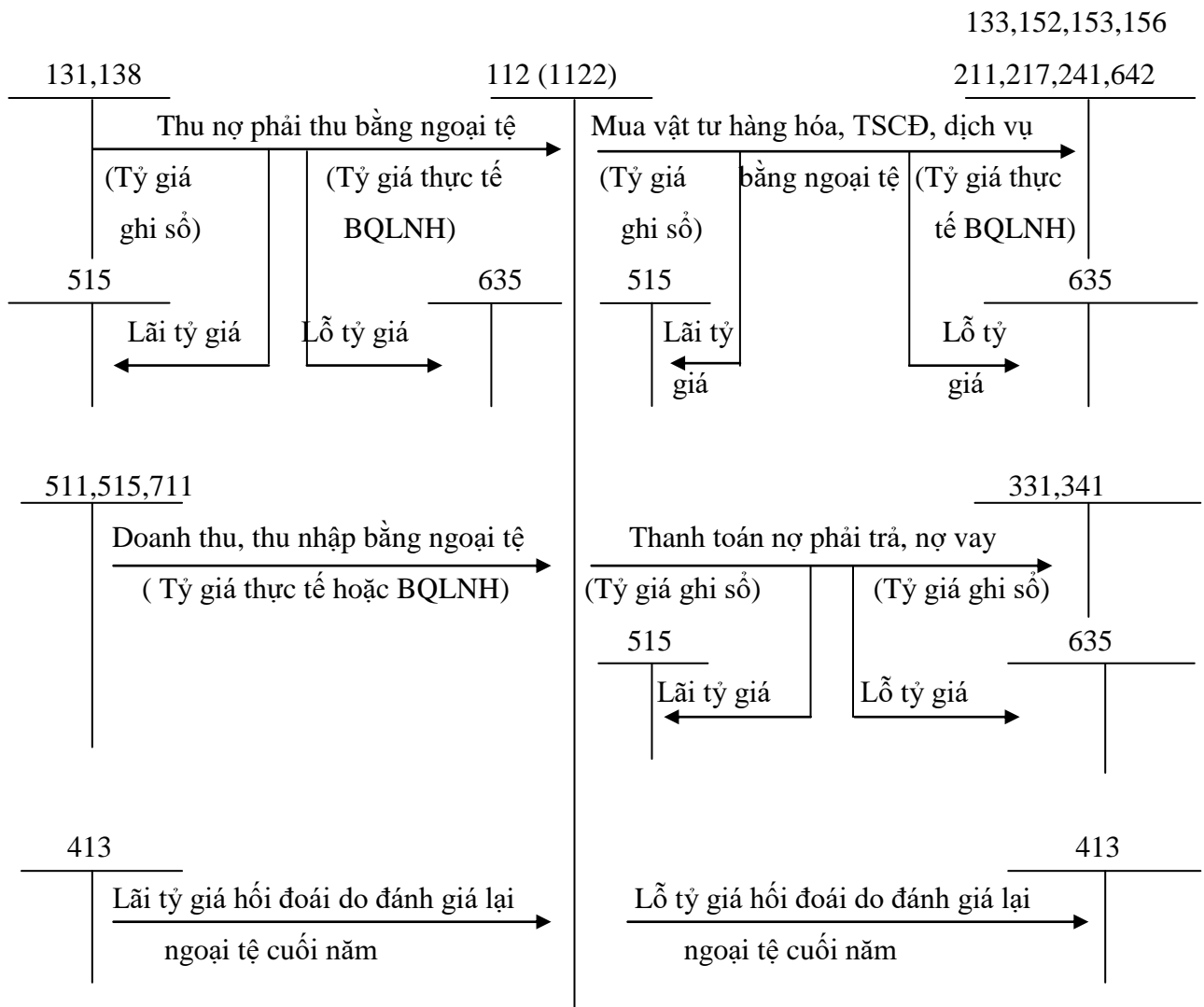
1.2.3.4. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp.

❖ **Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam.**



Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng ( tiền Việt Nam ).

❖ Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ.



Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng ( Ngoại tệ ).

### **1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán cho riêng mình nhưng phải đảm bảo cung cấp thông tin về giao dịch kinh tế một cách minh bạch, đầy đủ, dễ kiểm tra, dễ kiểm soát và dễ đối chiếu. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo TT 133/2016/QĐ-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính. Theo quy định doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung;
- Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái;
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ;
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

#### ***1.3.1 . Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung***

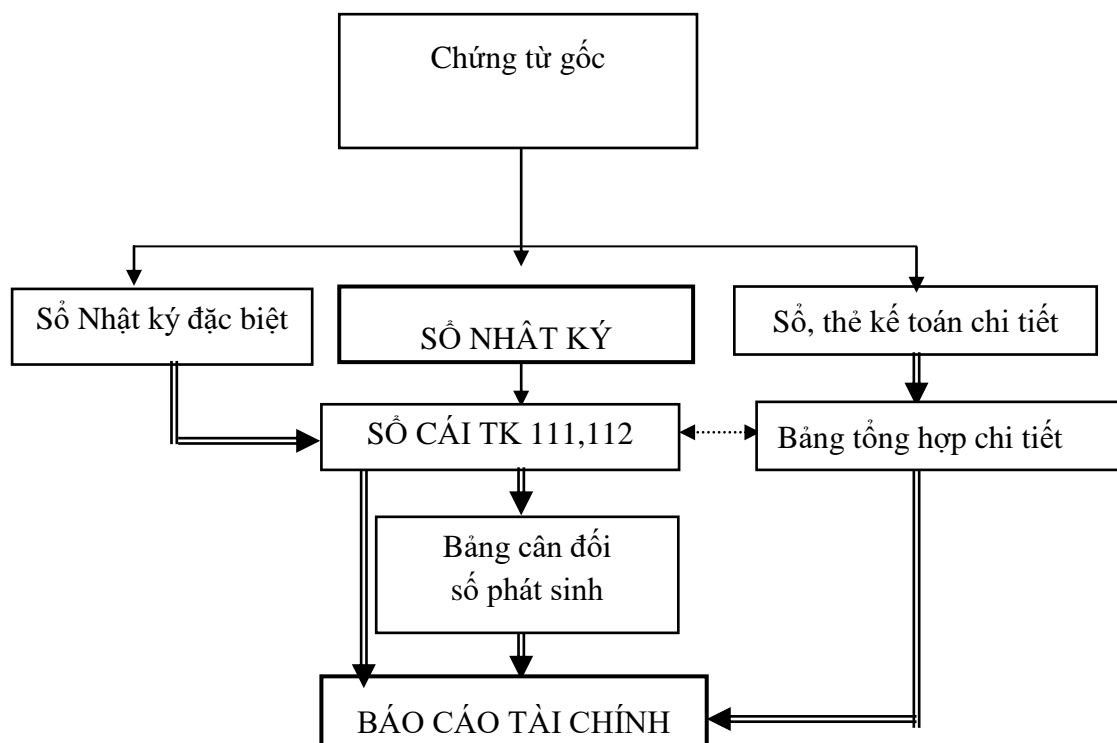
Hình thức Sổ Nhật ký chung phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa, nhỏ, loại hình hoạt động đơn giản, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức độ khá. Dễ vận dụng tin học trong công tác kế toán.

Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt;
  - Sổ Cái;
  - Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.
-

**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày  
 = = = = => Ghi định kỳ  
 < - - - - -> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

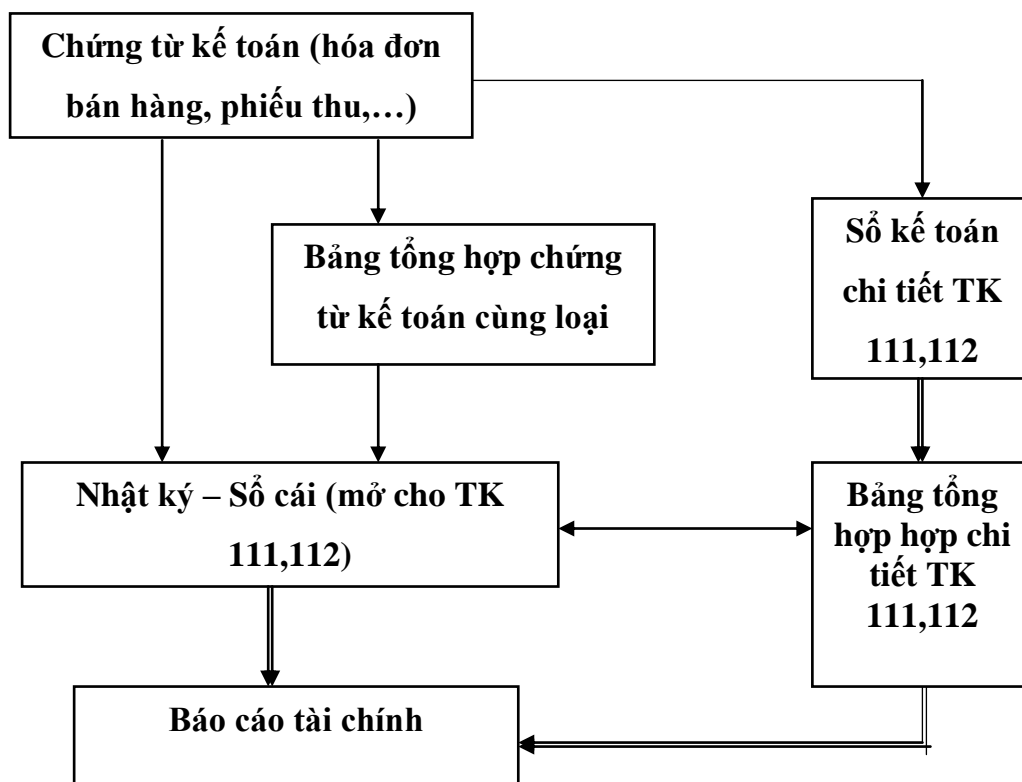
### 1.3.2. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

Hình thức Nhật ký sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

**Chú thích:**

- Ghi hàng ngày  
 ==> Ghi định kỳ  
 <==> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

### 1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

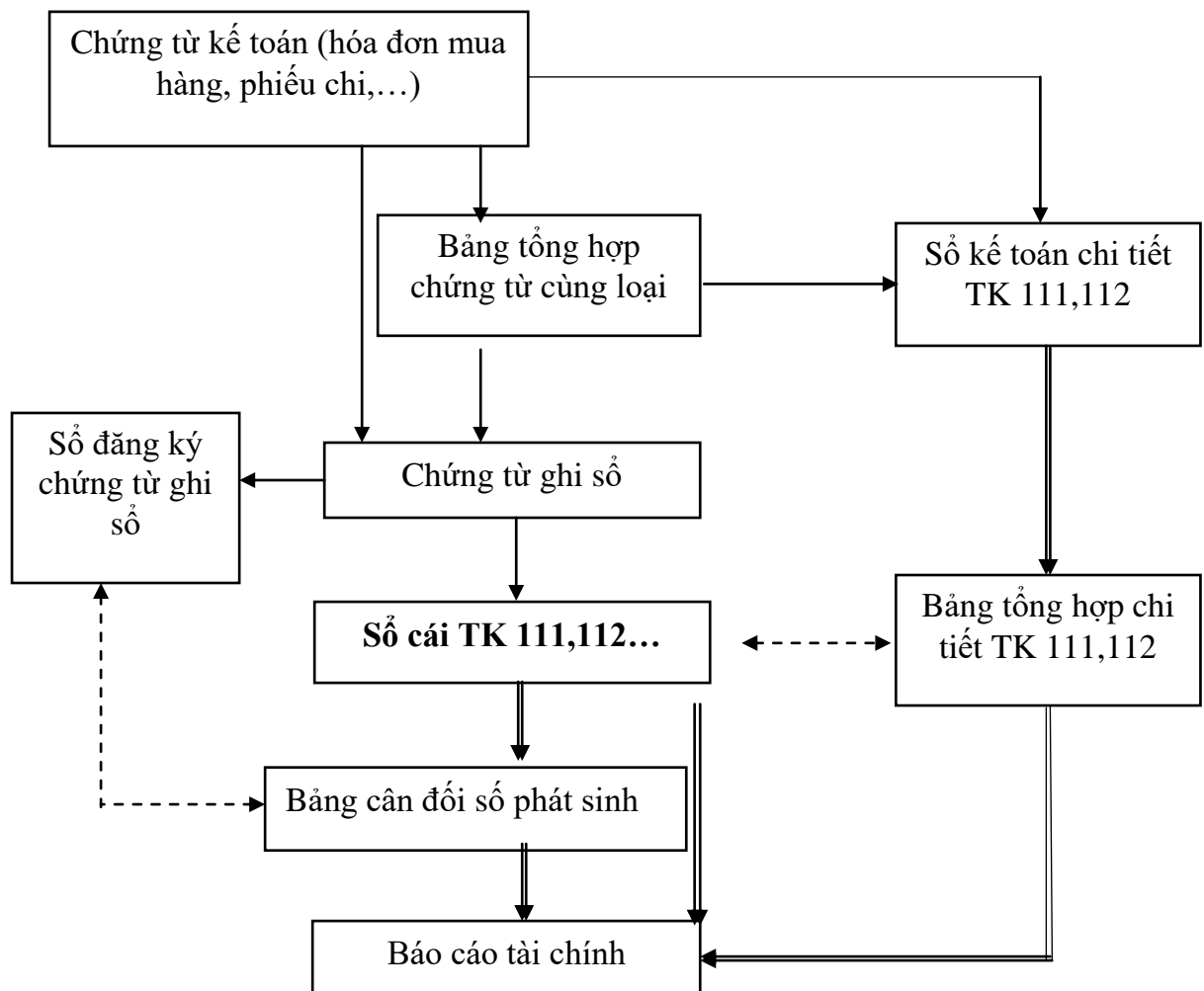
Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với cả kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi Đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- =====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

**1.3.4. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính**

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế

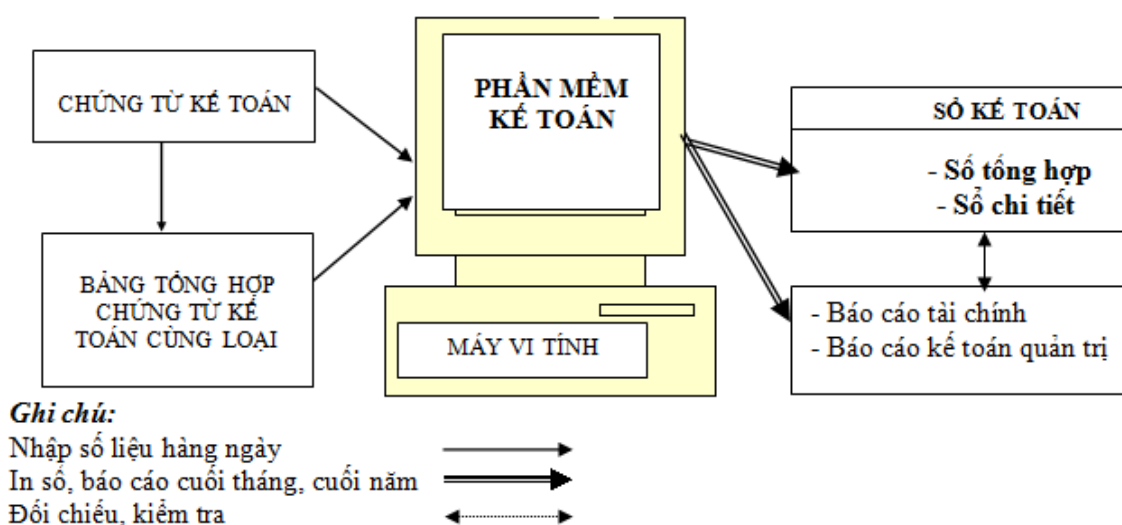


toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

*Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy vi tính:*

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

- Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.



Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

#### 2.1 Khái quát chung về Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

##### 2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN.
- Địa chỉ : Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc : 0225.3636363
- Số Fax : 0225.3636363
- Vốn điều lệ : 10.000.000.000 (mười tỷ đồng).
- Người đại diện pháp lý: Ông Trần Anh Quân.
- Mã số thuế : 0201822874
- Lĩnh vực kinh doanh : Vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách, kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Giấy chứng nhận kinh doanh số: 0201822874

Công ty là doanh nghiệp tư nhân được thành lập năm 2017 với tên gọi là Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. Công ty có 16 thành viên. Ngày 04/10/2017 Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng, đã cấp giấy phép kinh doanh cho công ty chính thức đi vào hoạt động với hình thức là công ty TNHH. Cho đến nay, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân đã và đang phục vụ và cung cấp dịch vụ vận tải cho nhiều khách hàng có chủ đầu tư là người Việt Nam và người nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, các Tập Đoàn và các công ty lớn, Các cá nhân có nhu cầu.

Mục tiêu của công ty: Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất kinh doanh về vận tải hàng hóa bằng container, kết hợp với việc kinh doanh các lĩnh vực khác nhằm thu lợi nhuận tối đa.

---

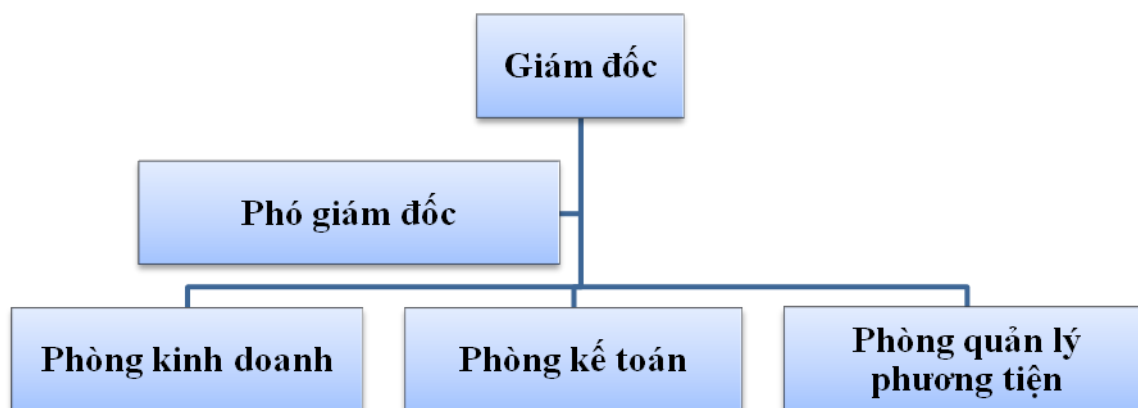
**2.1.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

<b>Mã ngành</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ngành chính</b>
41000	<i>Xây dựng nhà các loại</i>	Y
4210	<i>Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ</i>	N
42200	<i>Xây dựng công trình công ích</i>	N
42900	<i>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</i>	N
43110	<i>Phá dỡ</i>	N
43120	<i>Chuẩn bị mặt bằng</i>	N
4511	<i>Bán buôn vật liệu xây dựng</i>	N
45120	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	N
4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	N
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	N
4541	Bán mô tô, xe máy	N
45420	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	N
4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	N
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa); và động vật sống	N
46310	Bán buôn gạo	N
4632	Bán buôn thực phẩm	N
4633	Bán buôn đồ uống	N
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	N
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	N
46510	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	N

<b>Mã ngành</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ngành chính</b>
4933	<i>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</i>	N
5012	<i>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương</i>	N
5022	<i>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</i>	N
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	N
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	N
5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	N
5224	Bốc xếp hàng hóa	N
5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	N
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	N
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	N
56210	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	N

### ***2.1.3. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân***

Tổ chức bộ máy quản lý của công ty có vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp tạo nên sự thống nhất nhịp nhàng giữa các bộ phận trong doanh nghiệp. Đảm bảo cho việc tăng cường công tác kiểm tra giám sát chỉ đạo và nâng cao hiệu quả kinh doanh, doanh nghiệp đã thiết lập một bộ máy quản lý gọn nhẹ nhất. Dưới đây là sơ đồ bộ máy quản lý của công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân:



### **Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

*Nhiệm vụ và chức năng của các phòng ban:*

✓ Giám đốc:

- Là người đại diện theo pháp luật của công ty.
- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung đối với Công ty về các vấn đề như: lập ra các định hướng phát triển của công ty, đồng thời giám sát bộ máy quản lý, các hoạt động kinh doanh, chính sách nhân sự, tài chính.
- Giám đốc có nhiệm vụ, quyền hạn cao nhất trong Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

✓ Phó Giám đốc:

Quản lý mọi vấn đề trong quá trình sản xuất kinh doanh theo chiến lược và kế hoạch của mình đề ra. Cùng giám đốc theo dõi quá trình sản xuất kinh doanh và thay mặt giám đốc giải quyết công việc khi giám đốc vắng mặt.

✓ Phòng Kinh doanh:

- Tham mưu giúp việc cho ban giám đốc quản lý và chỉ đạo công tác kinh doanh- tiếp thị đối với tất cả các loại hình hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ công ty.
- Nghiên cứu cung cấp thông tin về nhu cầu và hành vi tiêu dùng của khách hàng, thông tin về tình hình cạnh tranh cho các cấp điều hành công ty. Tham gia hoạch định chiến lược, sách lược chương trình tiếp thị, bán hàng của công ty.

- Đảm bảo ổn định và ngày càng nâng cao doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Xây dựng chính sách khách hàng và phối hợp cung cấp các dịch vụ khách hàng, phối hợp cùng phòng ban khác đưa ra các giải pháp phân phối, giá cả đối với các sản phẩm dịch vụ của công ty để đạt mục tiêu kinh doanh đề ra.

- Tham mưu đề xuất với giám đốc khai thác các loại hình dịch vụ mới.

✓ Phòng Kế toán:

- Tham mưu giúp việc cho giám đốc về việc thực hiện công tác tài chính- kế toán công ty.

- Thực hiện pháp lệnh kế toán- thống kê, các quy định điều lệ quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh và các quy định hiện hành khác.

- Thực hiện quá trình quản lý tài chính tại công ty, đảm bảo theo dõi đầy đủ về mọi quá trình sử dụng nguồn vốn và tài sản của công ty.

- Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn của công ty, có tính chất chiến lược, các biện pháp bảo toàn vốn.

- Tham mưu cho giám đốc duyệt các khoản thu- chi đúng nguồn quy định.

Đề xuất các biện pháp phù hợp để giải quyết các khoản công nợ đặc biệt là các khoản nợ khó đòi, thiếu hụt mất mát hư hỏng tài sản cũng như giải quyết các hình thức tiêu cực vi phạm nguyên tắc tài chính của công ty.

✓ Phòng quản lý phương tiện:

- Tổ chức nghiên cứu, áp dụng kiểm tra, giám sát chặt chẽ quy trình vận chuyển hàng hóa.

- Theo dõi tình hình vận chuyển bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đề ra. Nghiên cứu cải tiến đổi mới thiết bị nhằm nâng cao chất lượng vận chuyển để vận tải kịp thời, đạt hiệu quả cao.

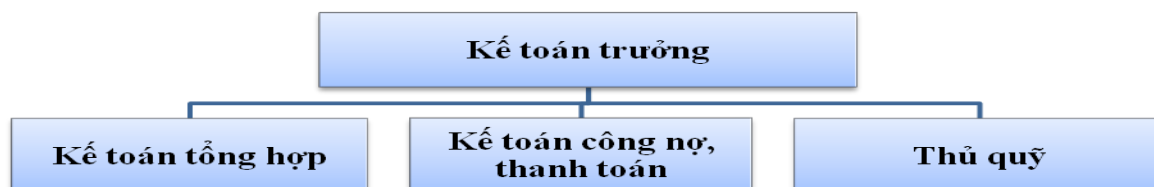
- Chịu trách nhiệm quản lý, vận chuyển sản phẩm cho khách hàng.

***2.1.4. Đặc điểm công tác kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.***

---

#### 2.1.4.1. Cơ cấu bộ máy kế toán tại Công ty.

Công ty tổ chức bộ máy kế toán theo mô hình tập trung, theo mô hình này doanh nghiệp chỉ có một phòng kế toán duy nhất, mọi công việc kế toán đều được thực hiện tại đây.



#### Sơ đồ 2.2: Cơ cấu tổ chức Bộ máy kế toán tại Công ty

**Kế toán trưởng:** là người đứng đầu phòng Kế toán chịu trách nhiệm trước giám đốc công ty, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những thông tin kế toán cung cấp, có trách nhiệm tổ chức điều hành công tác kế toán trong công ty, giám sát, hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra các công việc do nhân viên kế toán tiến hành. Có chức năng giúp giám đốc phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên.

**Kế toán tổng hợp:** Tập hợp chi phí theo số liệu phát sinh ngày, tổ chức ghi chép, tổng hợp số liệu nhập xuất, các loại vốn, các quỹ của công ty để xác định lãi lỗ, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế.

**Kế toán công nợ, thanh toán:** Theo dõi các khoản công nợ giữa công ty với khách hàng. Lập báo cáo nhanh về các khoản công nợ để báo cáo lên kế toán trưởng và giám đốc.

**Thủ quỹ:** Đảm nhận công việc thu chi tiền mặt, lưu trữ hồ sơ, cập nhật chứng từ, báo cáo quỹ hằng ngày, đóng các chứng từ sổ sách có liên quan.

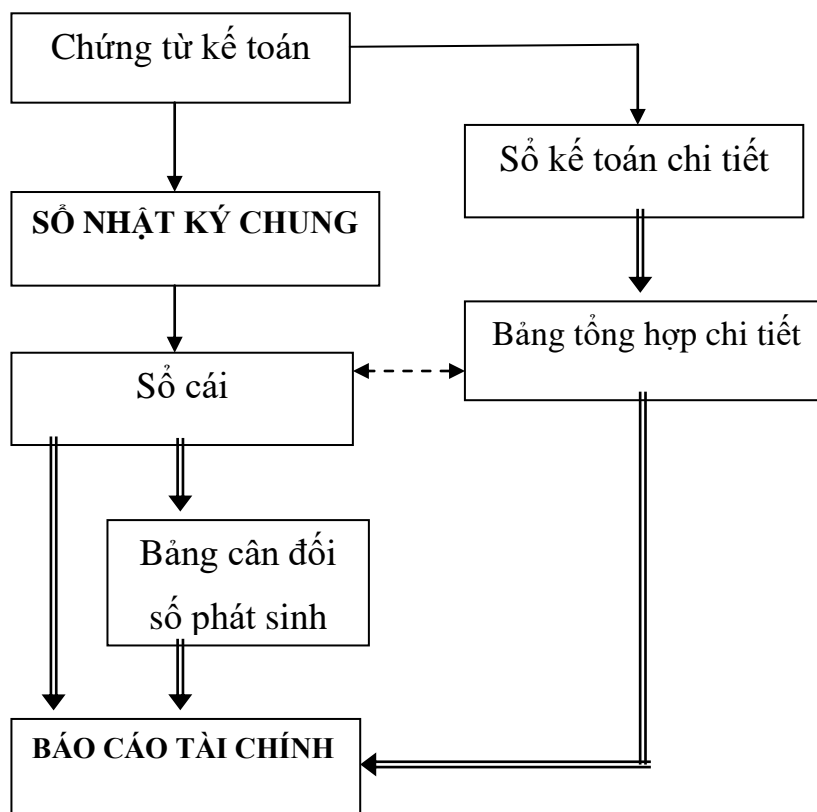
#### 2.1.4.2. Hình thức ghi sổ và các chính sách kế toán tại Công ty.

\* Chính sách kế toán áp dụng:

- Công ty thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định về hệ thống tài khoản do Bộ tài chính ban hành theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC.

- Hình thức kế toán áp dụng: Nhật ký chung
- Kỳ kế toán: Bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hằng năm.
- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: theo giá bình quân cả kỳ dự trữ.
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- Phương pháp tính thuế GTGT: phương pháp khấu trừ.
- Phương pháp tính khấu hao TSCĐ: phương pháp theo đường thẳng.

\* Quy trình hạch toán



**Ghi chú:**

Ghi hàng ngày →

Ghi cuối tháng, định kì ==>

Đối chiếu, kiểm tra <-.-.-.->

Sơ đồ 2.2: Quy trình hạch toán tại của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân



- Hàng ngày căn cứ vào các hóa đơn chứng từ, mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được ghi vào sổ Nhật ký chung và sổ thẻ kế toán chi tiết theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế để ghi vào sổ cái từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh, từ đó lập các sổ khác có liên quan. Từ sổ nhật ký chung hàng ngày các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào sổ cái từng tài khoản.

- Cuối tháng hoặc định kì từ sổ kế toán chi tiết lập nên bảng tổng hợp chi tiết tài khoản. Căn cứ vào sổ cái, sổ chi tiết và tổng hợp, từ đó lập bảng cân đối sổ phát sinh.

- Sau khi đối chiếu khớp đúng số liệu trên sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết sẽ được dùng để lập báo cáo tài chính vào cuối năm.

#### *2.1.4.3. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán.*

❖ Hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp được lập vào cuối quý, cuối năm tài chính bao gồm:

- Bảng cân đối sổ phát sinh.
- Báo cáo tình hình tài chính- Mẫu B01a-DNN
- Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh- Mẫu B02-DNN
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ- Mẫu B03-DNN
- Thuyết minh báo cáo tài chính- Mẫu B09-DNN

Ngoài ra công ty còn lập các báo cáo kế toán khác theo yêu cầu của Nhà nước như báo cáo thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp.. và theo yêu cầu quản trị của doanh nghiệp như: Báo cáo tình hình công nợ, Báo cáo chi phí quản lý kinh doanh...

## **2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân do tính chất hoạt động kinh doanh, các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền đang chuyển không có, nên kế toán vốn bằng tiền chỉ sử dụng 2 tài khoản: TK 111 (Tiền mặt tại quỹ) và TK 112 (Tiền gửi ngân hàng).

---

### **2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

#### **2.2.1.1. Nguyên tắc quản lý tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

- Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân chỉ có tiền mặt là tiền Việt Nam đồng, không có tiền mặt là ngoại tệ vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

- Tiền mặt tại quỹ của công ty nhất thiết phải được bảo quản đủ điều kiện an toàn.

- Phải chấp hành đầy đủ các quy chế, chế độ quản lý lưu thông tiền tệ của Nhà nước quy định.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các khâu thu chi tiền mặt từ giám đốc, kế toán trưởng và đặc biệt là thủ quỹ.

- Đối với nghiệp vụ thu tiền, phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu rồi ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực nhập quỹ (bằng chữ) vào phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên. Cuối cùng, chuyển cho kế toán trưởng, giám đốc ký duyệt và đóng dấu. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nộp tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu thu kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

- Đối với nghiệp vụ chi tiền, phiếu chi do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu chi. Chỉ sau khi đã có chữ ký theo từng liên của người lập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, người nhận tiền ghi số tiền thực nhận (bằng chữ) vào phiếu chi trước khi ký và ghi rõ họ tên.

Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nhận tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu chi kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

- Cuối ngày thủ quỹ phải chốt các số thu chi tiền mặt và số tồn quỹ.

---

2.2.1.2. Chứng từ, tài khoản, sổ sách kế toán sử dụng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.

\* Chứng từ kế toán tại công ty.

- Hóa đơn GTGT.
- Giấy đề nghị thanh toán.
- Giấy đề nghị tạm ứng.
- Phiếu thu (chi)...

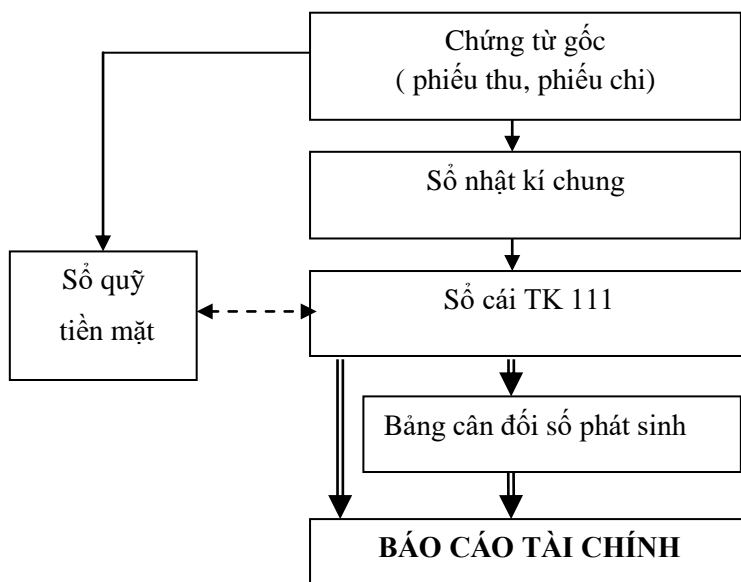
\* Tài khoản kế toán sử dụng tại công ty.

- Công ty sử dụng TK 111 phản ánh tình hình Thu – Chi – Tồn quỹ tiền mặt.

\* Sổ sách kế toán sử dụng công ty.

- Sổ Nhật kí chung.
- Sổ cái TK 111.
- Sổ quỹ tiền mặt.

2.2.1.3. Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.



**Ghi chú:**

- Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$
- Ghi cuối tháng, định kỳ  $\Longrightarrow$
- Kiểm tra, đối chiếu  $\longleftarrow\text{---}\longrightarrow$

Sơ đồ 2.5: Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương

*mại Xây dựng Vận tải Anh Quân*

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung và sổ quỹ tiền mặt. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 111 và các tài khoản có liên quan.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu khớp đúng số liệu ghi trên Sổ cái và sổ quỹ tiền mặt sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ Sổ cái và Bảng cân đối số phát sinh cuối năm lập nên Báo cáo tài chính.

*2.2.1.4. Một số ví dụ minh họa kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

**Ví dụ 1:** Ngày 06/10/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 4.015.000 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.1), Phiếu thu (Biểu số: 2.2) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung, hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, 333. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.1: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000799**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 06 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000799</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM Số TK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Việt Hải					
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm</b>					
Mã số thuế: 0200923557					
Địa chỉ: số 220 Nguyễn Văn Linh, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Vận chuyển hàng 40'	cont	3	850.000	2.250.000
2	Vận chuyển hàng 20'	cont	2	550.000	1.100.000
Cộng tiền hàng					3.650.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		365.000
Tổng cộng tiền thanh toán					4.015.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.2: Phiếu thu**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải  
**Anh Quân**  
 Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: **01 – TT**  
 (Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
 ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 06 tháng 10 năm 2019

**Số PT 811**

Nợ TK 111	4.015.000
Có TK511	3.650.000
Có TK 333	365.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Phong**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm

Số tiền : 4.015.000 đồng. (Viết bằng chữ): Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 06 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 2:** Ngày 08/10/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 1.265.000 đồng.

Căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.4), hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.3) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, 333. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.3: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000821**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 08 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000821</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM Số TK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: <b>Đông Văn Hiến</b>					
Tên đơn vị: <b>Công ty cổ phần Phú Hải</b>					
Mã số thuế: 02008991231					
Địa chỉ: số 220 Trường Chinh, Q. Kiến An, TP. Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Vận chuyển hàng 40'	Cont	1	1.150.000	1.150.000
Cộng tiền hàng					1.150.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			115.000
Tổng cộng tiền thanh toán					1.265.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)



**Biểu 2.4: Phiếu thu**

Đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng  
Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Số PT 816

Nợ TK 111	1.265.000
Có TK 511	1.150.000
Có TK 333	115.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Phong**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải

Số tiền : 1.265.000 đồng. (Viết bằng chữ) Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 08 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 08/10/2019, Ông Trịnh Hồng Đức - Phòng Kinh doanh thanh toán chi phí tiếp khách, số tiền bao gồm cả 10% thuế VAT là 4.532.000 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.5), Giấy đề nghị thanh toán (Biểu số: 2.6), Phiếu chi (Biểu số: 2.7) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 133, 642. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt. (Biểu số: 2.11), Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

---

**Biểu số 2.5: Hóa đơn GTGT số 0000 671**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		Mẫu số: 01GTKT3/001			
Liên 2: Giao khách hàng		Ký hiệu: AA/19P			
Ngày 08 tháng 10 năm 2019		Số: <b>0000671</b>			
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Hồng Ân</b>					
Mã số thuế: 0201654002					
Địa chỉ: Số 18, Hồ Sen, Lê Chân, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225 3872 671					
Số tài khoản: : 0241-1020-844-995 Tại NH: EXIMBANK Lê Chân – HP					
Họ tên người mua hàng: Trịnh Hồng Đức					
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM SốTK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
T T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tiếp khách ăn uống				4.120.000
Cộng tiền hàng					4.120.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			412.000
Tổng cộng tiền thanh toán					4.532.000
Số tiền viết bằng chữ: Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
(ký, ghi rõ họ tên)		(ký, ghi rõ họ tên)		(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)	
( Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.6: Giấy đề nghị thanh toán**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 05 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

*Hải Phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Tôi tên là: Trịnh Hồng Đức

Bộ phận: Phòng Kinh doanh

Nội dung thanh toán: Thanh toán tiền chi tiếp khách.

Số tiền: 4.532.000 đ. (*Viết bằng chữ* : Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

( Kèm theo .....01.....chứng từ gốc) Hóa đơn GTGT 671

Người duyệt

Kê toán trưởng

Người đề nghị thanh toán

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

---

**Biểu 2.7: Phiếu chi**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU CHI**

*Hải phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

**Số PC 712**

Nợ TK 642	4.120.000
Nợ TK133	412.000
Có TK 111	4.532.000

Họ tên người nhận tiền: Trịnh Hồng Đức

Địa chỉ : Phòng Kinh doanh

Lý do chi : Thanh toán tiền chi tiếp khách..

Số tiền: 4.532.000 đ. (*Viết bằng chữ*): Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 02 chứng từ gốc Giấy đề nghị thanh toán, HĐ số 0000671

*Ngày 08 tháng 10 năm 2019*

Thủ trưởng đv ( <i>ký, họ tên</i> )	Kế toán trưởng ( <i>ký, họ tên</i> )	Người lập ( <i>ký, họ tên</i> )	Người nhận ( <i>ký, họ tên</i> )	Thủ quỹ ( <i>ký, họ tên</i> )
----------------------------------------	-----------------------------------------	------------------------------------	-------------------------------------	----------------------------------

+ *Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ)*. Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(*Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân*)

**Ví dụ 4:** Ngày 09/10/2019, Ông Trịnh Hồng Đức - Phòng Kinh doanh thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, số tiền bao gồm cả 10% thuế VAT là 2.164.800 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.8), Giấy đề nghị thanh toán (Biểu số: 2.9), Phiếu chi (Biểu số: 2.10) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 133, 642. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.8: Hóa đơn GTGT số 0000 581**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001			
Liên 2: Giao khách hàng			Ký hiệu: AA/19P			
Ngày 09 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000581</b>			
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty Cổ phần Thiết bị Trường học Nam Cường</b>						
Mã số thuế: 0201654002						
Địa chỉ: Số 29, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng						
Điện thoại: 0225 3452 812						
Số tài khoản: : 0241-1020-844-995 Tại NH: Viettin bank – HP						
Họ tên người mua hàng: Trịnh Hồng Đức						
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>						
Mã số thuế: 0201822874						
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng						
Hình thức thanh toán: CK/TM SốTK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng						
T	T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1		2	3	4	5	6=5x4
1		Cặp ba dây	Cái	5	35.000	175.000
2		Giấy in	Gram	10	68.000	680.000
3		Ghim bấm	Cái	4	22.000	88.000
4		Bút bi	Hộp	5	65.000	325.000
5		Máy tính cá nhân	Cái	2	315.000	630.000
6		Kẹp tài liệu	Hộp	2	35.000	70.000
Cộng tiền hàng					1.968.000	
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		196.800	
Tổng cộng tiền thanh toán					2.164.800	
Số tiền viết bằng chữ: <i>Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn.</i>						
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị		
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>		
<i>( Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>						

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

**Biểu 2.9: Giấy đề nghị thanh toán**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 05 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

*Hải Phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Tôi tên là: Trịnh Hồng Đức

Bộ phận: Phòng Kinh doanh

Nội dung thanh toán: Thanh toán tiền chi tiếp khách.

Số tiền: 2.164.800 đ. (*Viết bằng chữ*): Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn..

( Kèm theo .....01.....chứng từ gốc) Hóa đơn GTGT 581

Người duyệt

Kê toán trưởng

Người đề nghị thanh toán

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

---



**Biểu 2.10: Phiếu chi**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU CHI**

Hải phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2019

Số PC 714

Nợ TK 642	1.968.000
Nợ TK133	196.800
Có TK 111	2.164.800

Họ tên người nhận tiền: Trịnh Hồng Đức

Địa chỉ : Phòng Kinh doanh

Lý do chi : Thanh toán tiền chi tiếp khách..

Số tiền: 2.164.800 đ. (Viết bằng chữ): Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn..

Kèm theo 02 chứng từ gốc Giấy đề nghị thanh toán, HĐ số 0000581

Ngày 09 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nhận (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	----------------------------	-------------------------

+ Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.11: Sổ quỹ tiền mặt.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S05a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC

ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ QUỸ TIỀN MẶT****Năm 2019**

Đơn vị tính: đồng

NT GS	NT CT	Số hiệu chứng từ		Diễn giải	Số tiền		
		Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
A	B	C	D	E	1	2	3
				<b>Số dư đầu năm</b>			<b><u>531.733.510</u></b>
				<b>Số phát sinh</b>			
				...			
06/10	06/10	811		Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	4.015.000		899.215.884
				...			
07/10	07/10	813		Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	140.000.000		724.256.314
				...			
08/10	08/10	816		Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	1.265.000		563.484.751
				...			
08/10	08/10		712	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671		4.532.000	1.221.574.321
				...			
09/10	09/10		714	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 581		2.164.800	769.384.447
				...			
				<b>Cộng số phát sinh</b>	<b><i>11.680.841.713</i></b>	<b><i>11.601.782.551</i></b>	
				<b>Số dư cuối năm</b>			<b><i>610.792.672</i></b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Người ghi sổ**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.12: Sổ Nhật kí chung.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)**SỔ NHẬT KÍ CHUNG**  
Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			...			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154	33.308.800	
				133	3.330.880	
				112		36.639.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	112	50.336.000	
				511		45.760.000
				333		4.576.000
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	112	50.000.000	
				131		50.000.000
			...			
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	111	4.015.000	
				511		3.650.000
				333		365.000
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111	140.000.000	
				112		140.000.000
			...			
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	111	1.265.000	
				511		1.150.000
				333		115.000
			...			
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642	4.120.000	
				133	412.000	
				111		4.532.000
			...			
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 0000581	642	1.968.000	
				133	196.800	
				111		2.164.800
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>155.239.701.995</b>	<b>155.239.701.995</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

Kế toán trưởng

Giám đốc

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.13: Sổ cái TK 111.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên TK: Tiền mặt

Số hiệu: 111

Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền		
	SH	NT			Nợ	Có	
A	B	C	D	E	1	2	
			<b>Số dư đầu năm</b>			<b>531.733.510</b>	
			<b>Số phát sinh</b>				
			...				
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	511	3.650.000		
				333	365.000		
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	112	140.000.000		
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	511	1.150.000		
				133	115.000		
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642		4.120.000	
				133		412.000	
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 0000581	642		1.968.000	
				133		196.800	
			...				
			<b>Cộng số phát sinh</b>			<b>11.680.841.713</b>	<b>11.601.782.551</b>
			<b>Số dư cuối năm</b>			<b>610.792.672</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

### **2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

#### **2.2.2.1. Nguyên tắc kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

- Theo chế độ quản lý tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt toàn bộ vốn bằng tiền của công ty trừ số được phép để lại quỹ để chi tiêu hàng ngày còn lại đều gửi tại Ngân hàng. Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân mở tài khoản tại 3 ngân hàng đó là: Ngân hàng Techcombank, ngân hàng Vietcombank và ngân hàng Viettinbank.

- Căn cứ để hạch toán trên Tài khoản 112 – Tiền gửi ngân hàng là các giấy báo Có, báo Nợ hoặc bản sao kê của ngân hàng kèm theo các chứng từ gốc (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc chuyển khoản, séc bảo chi,...).

- Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 “Phải thu khác” (1381) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3381) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng). Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

- Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân có tiền gửi ngân hàng là tiền Việt Nam Đồng tại các ngân hàng, không có tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

Các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng gồm thanh toán bằng giấy báo nợ, giấy báo có nhận được từ ngân hàng, ủy nhiệm chi (UNC), ủy nhiệm thu (UNT), lệnh chuyển tiền.

---

2.2.2.2. Chứng từ, tài khoản và sổ sách kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.

\* Chứng từ kế toán sử dụng tại công ty.

- Ủy nhiệm thu.
- Ủy nhiệm chi.
- Giấy báo nợ.
- Giấy báo có.
- Các chứng từ khác liên quan.

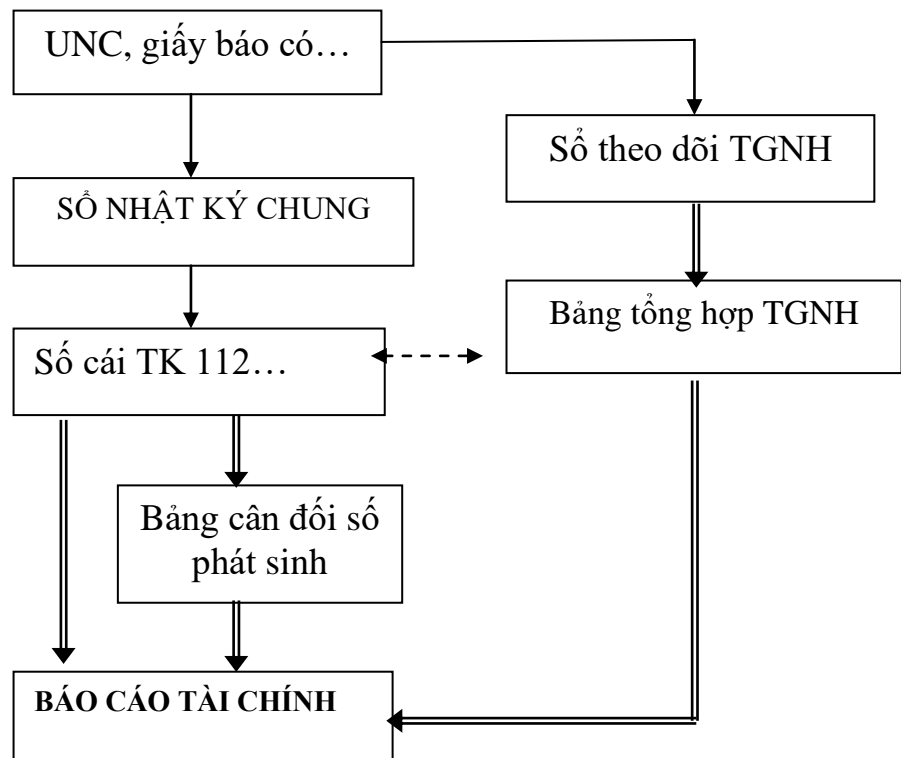
\* Tài khoản kế toán sử dụng công ty.

- Công ty sử dụng TK 112 phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty.

\* Sổ sách kế toán sử dụng công ty.

- Sổ Nhật kí chung, Sổ cái TK 112...
- Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng, Bảng tổng hợp theo dõi tiền gửi ngân hàng.

2.2.2.3. Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.



**Ghi chú:**

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kì ==>
- Đối chiếu, kiểm tra <- - - - ->

Sơ đồ 2.6: Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 112 và các tài khoản khác có liên quan. Đồng thời từ các chứng từ liên quan đến tiền gửi ngân hàng kế toán sẽ ghi vào sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu đúng số liệu ghi trên Sổ sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ đó lập nên Báo cáo tài chính.

*2.2.2.4. Một số ví dụ minh họa kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

Trong năm 2019, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân phát sinh nhiều nghiệp vụ kinh tế liên quan đến tiền gửi ngân hàng. Sau đây là một số nghiệp vụ minh họa:

**Ví dụ 1:** Ngày 11/09/2019, Công ty thanh toán tiền mua xăng cho Công ty cổ phần Thái Long số tiền 36.639.680 đồng bằng chuyển khoản qua Ngân hàng Techcombank.

Khi phát sinh nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, kế toán công ty gửi Ủy nhiệm chi đến Ngân hàng Techcombank. Ngân hàng nhận được Ủy nhiệm chi tiến hành thanh toán đồng thời gửi Giấy báo Nợ. Căn cứ vào các chứng từ: hóa đơn GTGT, Ủy nhiệm chi kế toán kiểm tra đối chiếu với ngân hàng để đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu. Sau đó lấy căn cứ để ghi vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng.

Từ Hóa đơn GTGT (Biểu số: 2.14), Ủy nhiệm chi (Biểu số: 2.15), giấy báo nợ (Biểu số: 2.16) kế toán vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Đồng thời kế toán ghi vào Sổ nhật ký chung (Biểu số: 2.23). Từ Sổ nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.24), TK 154, TK 133. Cuối kỳ từ Sổ Cái các tài khoản kế toán sẽ vào Bảng cân đối tài khoản để phục vụ cho việc lập Báo cáo tài chính.

---

**Biểu số 2.14: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000556**


<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 2: Dùng để thanh toán			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 11 tháng 09 năm 2019			Số: <b>0000556</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty cổ phần Thái Long</b>					
Mã số thuế: 0200654072					
Địa chỉ: Số 229, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225 3452 582					
Số tài khoản: : 0241-1020-824-812 Tại NH: Viettin bank – HP					
Họ tên người mua hàng: Trịnh Hồng Đức					
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM SỐTK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tiền mua xăng tháng 8	lít	2.240	14.870	33.308.800
Cộng tiền hàng					33.308.800
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			3.330.880
Tổng cộng tiền thanh toán					36.639.680
Số tiền viết bằng chữ: <i>Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)



**Biểu 2.15: Ủy nhiệm chi**

		<b>ỦY NHIỆM CHI</b> <b>PAYMENT ORDER</b>		Liên 2: Bảo nợ khách hàng Số: 732 Ngày: 11/09/2019	
Số tiền(Amount): 36.639.680 Bằng chữ(in words): Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn. Nội dung(remark): Thanh toán tiền xăng tháng 8/2019.		Phí NH: <input type="checkbox"/> Chúng tôi chịu (Charges) <input type="checkbox"/> Người hưởng chịu			
Người yêu cầu( applicant): <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b> Địa chỉ(address): Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng Số TK(A/C No): 102010000201878..... Tại NH(w.Bank): Ngân hàng Techcombank		Người hưởng(beneficiary): <b>Công ty cổ phần Thái Long</b> Địa chỉ(address): Số 229, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng Số TK(A/CNo): 0241-1020-824-812 Tại NH: ViettinBank, Ngô Quyền, Hải Phòng Địa chỉ(address): Ngô Quyền – Hải Phòng			
Phần dành cho Ngân hàng( For Bank use only): 1. MST KHÁCH HÀNG:(Customer's Tax code) 2. TỔNG SỐ GHI NỢ:(Debit Amount) 3. PHÍ NGÂN HÀNG: 4. THUẾ GTGT: 5. SỐ TIỀN CHUYỂN:		Ký hiệu chứng từ		NGƯỜI YÊU CẦU KÝ, GHI HỌ TÊN ĐÓNG ĐẤU  Kế toán trưởng      Chủ tài khoản	
Giao dịch viên      Kiểm soát      Giám đốc		Dành cho Ngân hàng người hưởng/Ngân hàng trung gian			

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.16: Giấy báo nợ**

	<b>Số:</b> 732
	Mã GDV: PHUCDTQTO
<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	Mã KH: 1878
11/09/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân	
Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Nợ: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 36.639.680	
Số tiền bằng chữ: <i>Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn..</i>	
Nội dung: ## Thanh toán tiền xăng tháng 8/2019 cho Công ty cổ phần Thái Long ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 2:** Ngày 15/09/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 50.336.000 đồng.


Từ Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.17), giấy báo có (Biểu số: 2.18) kế toán vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Đồng thời kế toán ghi vào Sổ nhật ký chung (Biểu số: 2.23). Từ Sổ nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.24), TK 511, TK 333. Cuối kỳ từ Sổ Cái các tài khoản kế toán sẽ vào Bảng cân đối tài khoản để phục vụ cho việc lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.17: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000790**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 15 tháng 09 năm 2019			Số: <b>0000790</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM SốTK: 102010000201878- Techcombank - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Lò Đức Trung					
Tên đơn vị: <b>Công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức</b>					
Mã số thuế: 0200100155					
Địa chỉ: 12 Lê Hồng Phong – Ngô Quyền – Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK, SốTK: 1900.25509661.812–Techcombank – Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tiền vận chuyển tháng 08/2019 (Theo bảng kê đính kèm)				45.760.000
Cộng tiền hàng					45.760.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			4.576.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					50.336.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Năm mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng <i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

**Biểu 2.18: Giấy báo có**

	<b>SỐ: 636</b>
	Mã GDV: PHUCDTQTO
<b>GIẤY BÁO CÓ</b>	Mã KH: 1878
15/09/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân	
Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Có tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Có: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 50.336.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Năm mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng chẵn./</i>	
Nội dung: ## Trả tiền vận chuyển hàng ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 22/09/2019, Công ty cổ phần Sông Đà Ju Dong trả tiền cho doanh nghiệp, số tiền : 50.000.000đồng.

Kế toán nhận được giấy báo có (Biểu số: 2.19) của ngân hàng tiến hành ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu số: 2.23) theo định khoản sau:


Nợ TK 112 : 50.000.000

Có TK 131 : 50.000.000

Từ Nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái tài khoản 112 (Biểu số: 2.24) , TK 131. Kế toán tiền gửi ngân hàng sẽ vào sổ tiền gửi Ngân hàng Techcombank (Biểu số: 2.25).

Cuối kỳ căn cứ vào sổ theo dõi tiền gửi, lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng.

**Biểu 2.19: Giấy báo có**

	<b>GIẤY BÁO CÓ</b>	Số: 641
	22/09/2019	Mã GDV: PHUCDTQTO
		Mã KH: 1878
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân		
Mã số thuế: 0201822874		
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:		
Số tài khoản ghi CÓ: 102010000201878		
Số tiền bằng số: 50.000.000		
Số tiền bằng chữ: <i>Năm mươi triệu đồng./</i>		
Nội dung: ## Thu tiền vận chuyển hàng Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong ##		
Giao dịch viên		Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 07/10/2019, chị Cao Văn Hải – Phòng kế toán, rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt, số tiền: 140.000.000 đồng.

Căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.20), giấy rút tiền (Biểu số: 2.21), Giấy báo nợ (Biểu số: 2.22) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu số: 2.23) theo định khoản sau :

Nợ TK 111 : 140.000.000

Có TK 112 : 140.000.000

Kế toán căn cứ vào các chứng từ gốc ghi vào sổ Nhật ký chung. Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.24) và Sổ Cái TK 112. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt, (Biểu số: 2.15) kế toán theo dõi tiền gửi ngân hàng căn cứ vào giấy rút tiền, giấy báo nợ ghi vào sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.



**Biểu 2.20: Phiếu thu**

Đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng  
Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Số PT 813

Nợ TK 111	140.000.000
Có TK 112	140.000.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Hải**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt.

Số tiền: 140.000.000 đồng. (Viết bằng chữ) Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 07 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------


Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....


(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.21: Giấy rút tiền**

 <b>TECHCOMBANK</b>	Liên 2/ Copy 2 Số/ No 741 Giao người nhận Depositors copy	
<b>GIẤY RÚT TIỀN</b> Cash Deposit Slip Ngày/Date: 07/10/2019		
Tài khoản có/ Credit A/C No: 102010000201878 Tên tài khoản/ Account name: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân		
Số tiền bằng chữ/ Inword: <i>Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn..</i>	Số tiền bằng số (Amount in figures) 140.000.000	
Người rút tiền/ Deposited by: <b>Cao Văn Hải</b> Địa chỉ/ Address: Phòng kế toán Tại ngân hàng/ with bank: TECHCOMBANK HP. Nội dung rút/ Remarks: Rút tiền từ tài khoản.		
Người rút tiền Depositors signature	Giao dịch viên Teller	Kiểm soát viên Supervisor

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.22: Giấy báo nợ**

	<b>Số:741</b>
	Mã GDV: PHUCDTQTO
<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	Mã KH: 1878
07/10/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân	
Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Nợ: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 140.000.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn..</i>	
Nội dung: ## Rút tiền từ tài khoản ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.23: Sổ Nhật kí chung.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)**SỔ NHẬT KÍ CHUNG**

Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			...			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154	33.308.800	
				133	3.330.880	
				112		36.639.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	112	50.336.000	
				511		45.760.000
				333		4.576.000
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	112	50.000.000	
				131		50.000.000
			...			
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	111	4.015.000	
				511		3.650.000
				333		365.000
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111	140.000.000	
				112		140.000.000
			...			
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	111	1.265.000	
				511		1.150.000
				333		115.000
			...			
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642	4.120.000	
				133	412.000	
				111		4.532.000
			...			
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP	642	1.968.000	
				133	196.800	
				111		2.164.800
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>155.239.701.995</b>	<b>155.239.701.995</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

Kế toán trưởng

Giám đốc

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.24: Sổ cái TK 112.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT - BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên TK: Tiền gửi ngân hàng, Số hiệu: 112  
năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
			<b>Số dư đầu năm</b>		<b>765.452.110</b>	
			<b>Số phát sinh</b>			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154 133		33.308.800 3.330.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	511 333	45.760.000 4.576.000	
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	131	50.000.000	
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111		140.000.000
			...			
08/12	HĐ 908 BC901	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Tuấn Tú	511 333	18.449.000 1.844.900	
			...			
08/12	HĐ 914 BC903	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Minh Hùng	511 333	3.881.000 388.100	
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>19.883.898.190</b>	<b>19.884.982.553</b>
			<b>Số dư cuối năm</b>		<b>764.367.747</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.25 Sổ tiền gửi ngân hàng**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Mẫu số: S06- DNN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC

ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

Nơi mở tài khoản giao dịch: Ngân hàng Techcombank Hải Phòng

Số hiệu tài khoản tại nơi gửi: 102010000201878 - VNĐ

Năm 2019

Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền		
Số hiệu	NT			Thu	Chi	Còn lại
		Số dư đầu kì:				<b>124.331.223</b>
		Số phát sinh				
		...				
HD556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154		33.308.800	
			133		3.330.880	506.723.601
		...				
HD790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	511	45.760.000		
			333	4.576.000		682.216.228
		...				
BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	131	50.000.000		234.162.117
		...				
PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111		140.000.000	78.423.119
		...				
HD 908 BC901	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Tuấn Tú	511	18.449.000		
			333	1.844.900		312.1878.129
		“”				
HD 914 BC903	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Minh Hùng	511	3.881.000		
			333	388.100		621.882.145
		...				
		Cộng phát sinh tháng		<b>7.088.265.551</b>	<b>6.926.635.454</b>	
		Số dư cuối kì:				<b>285.961.320</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ  
(Ký, họ tên)Kế toán trưởng  
(Ký, họ tên)Giám đốc  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.21: Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S07 - DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG TỔNG HỢP TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

*Năm 2019*

<b>TT</b>	<b>Tên ngân hàng</b>	<b>Tồn đầu kỳ</b>	<b>Gửi vào</b>	<b>Rút ra</b>	<b>Tồn cuối kỳ</b>
<b>1</b>	<b>Techcombank</b>	<b>124.331.223</b>	<b>7.088.265.551</b>	<b>6.926.635.454</b>	<b>285.961.320</b>
2	Viettinbank	123.394.331	3.907.759.978	3.956.465.176	74.689.133
3	Vietcombank	517.726.556	8.887.872.661	9.001.881.923	403.717.294
	<b>Cộng</b>	<b>765.452.110</b>	<b>19.883.898.190</b>	<b>19.884.982.553</b>	<b>764.367.747</b>

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

*Ngày 31 tháng 12 năm 2019*  
**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

### CHƯƠNG III

## MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

### 3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Qua thời gian tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, em nhận thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại công ty có những ưu và nhược điểm như sau:

#### 3.1.1. Ưu điểm

##### ➤ Về bộ máy kế toán

Bộ máy kế toán của công ty được phân công tương đối rõ ràng và khoa học cho từng kế toán viên, có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các phần hành với nhau, đảm bảo tính thống nhất về phạm vi, phương pháp tính toán, ghi chép. Từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu, phát hiện kịp thời những sai sót, giúp Ban giám đốc nắm được các thông tin kế toán, tài chính nhanh chóng, kịp thời.

##### ➤ Về hình thức kế toán

Hiện nay công ty đang áp dụng hình thức kế toán “Nhật ký chung”. Đây là hình thức sổ kế toán có quy trình hạch toán đơn giản, không những giúp cho kế toán viên thuận tiện trong việc ghi chép, xử lý số liệu kế toán mà còn tiết kiệm thời gian, công sức và tạo điều kiện cho việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Cùng với sự hỗ trợ của Excel, việc ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm được thời gian và công sức.

##### ➤ Về chứng từ kế toán sử dụng

Công ty sử dụng đúng chứng từ theo Chế độ kế toán Doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ

---



Tài Chính. Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu được phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng và dễ hiểu. Chứng từ được lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra, thanh tra.

➤ *Về sổ sách và tài khoản kế toán sử dụng*

Sổ sách kế toán của công ty được lập rõ ràng, chính xác theo mẫu hướng dẫn của Nhà nước. Ngoài ra công ty còn sáng tạo lập ra những sổ kế toán phù hợp với đặc điểm kinh doanh, tình hình thực tế và yêu cầu quản lý của công ty nhưng vẫn tuân thủ theo đúng quy định, phản ánh chính xác, minh bạch các nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh, tăng hiệu quả giám sát và đối chiếu.

Công ty đã xây dựng hệ thống tài khoản khá chi tiết, cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng hạch toán của công ty, tạo điều kiện cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế. Hệ thống tài khoản áp dụng để theo dõi biến động của vốn bằng tiền hoàn toàn tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán do Nhà nước ban hành.

➤ *Về hạch toán kế toán*

Kế toán hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng chế độ kế toán và các nghiệp vụ này được ghi theo trình tự thời gian rất hợp lý thuận tiện cho việc theo dõi.

- Về hạch toán tiền mặt: việc lập sổ quỹ tiền mặt được căn cứ trực tiếp vào các phiếu thu, phiếu chi hàng ngày giúp cho việc quản lý tiền mặt được hiệu quả. Kế toán có thể đối chiếu các số liệu này với sổ quỹ một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng, chính xác, giúp phát hiện được những chênh lệch, tìm ra được nguyên nhân và kiến nghị những biện pháp xử lý chênh lệch kịp thời.

- Về hạch toán tiền gửi ngân hàng: việc lập sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng tại từng ngân hàng công ty có mở tài khoản để giao dịch căn cứ vào giấy báo nợ, giấy báo có và các chứng từ khác có liên quan cũng giúp cho kế toán tiện việc theo dõi, quản lý lượng tiền gửi một cách tốt hơn.

---

### ***3.1.2. Nhược điểm***

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác kế toán vốn bằng tiền của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân cũng có những mặt hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc. Vì vậy cần phải phân tích những mặt hạn chế để có thể đưa ra những giải pháp khắc phục, giúp cho công tác kế toán của công ty được hoàn thiện hơn.

➤ *Kế toán không tiến hành kiểm kê quỹ thường xuyên*

Lượng tiền mặt hàng ngày của công ty giao dịch lớn, việc kiểm tra thường xuyên quỹ tiền mặt sẽ hạn chế được những sai sót nhầm lẫn hoặc các hành vi gian lận trong quản lý quỹ tiền mặt nhưng kế toán chỉ tiến hành kiểm kê định kỳ cuối năm một lần. Do đó không xác định được số chênh lệch giữa tiền tồn quỹ thực tế với sổ quỹ trong các tháng, các quý để từ đó tăng cường quản lý và làm cơ sở quy trách nhiệm vật chất khi có thất thoát, mất mát xảy ra.

➤ *Về việc xây dựng định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ.*

Công ty chưa xây dựng một định mức tiền mặt tồn quỹ nên dẫn đến tình trạng tiền mặt tại quỹ của đơn vị không ổn định, có lúc quá ít có lúc quá nhiều. Điều này dễ gây nên những khó khăn cho công ty trong việc chi tiêu tiền mặt phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh có khi thì thiếu tiền mặt để chi tiêu thường xuyên hoặc có khi dự trữ nhiều gây ứ đọng vốn của đơn vị.

➤ *Về công tác thanh toán*

Công ty không sử dụng một cách triệt để việc thanh toán qua ngân hàng. Những khoản tiền có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên công ty đã thanh toán bằng chuyển khoản tuy nhiên có nhiều khoản tiền dưới 20 triệu công ty thực hiện thanh toán bằng tiền mặt mặc dù có thể chuyển khoản, điều này cho thấy công ty đã không sử dụng hết lợi thế thanh toán bằng chuyển khoản làm ảnh hưởng đến an toàn tiền quỹ của công ty, có thể xảy ra mất mát.

➤ *Về việc hiện đại hóa công tác kế toán*

Hiện nay, công ty chưa sử dụng phần mềm kế toán để phục vụ công tác ghi chép sổ sách kế toán nên chưa thực sự phát huy hết vai trò của máy tính trong

---

công tác hạch toán kế toán. Việc chỉ áp dụng kế toán thủ công làm tăng thêm thời gian ghi chép, tổng hợp số liệu và chuyển sổ. Nhất là vào cuối kỳ kế toán, khối lượng công việc nhiều rất dễ dẫn đến sai sót.

### **3.2. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

Qua thời gian thực tập tại công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, căn cứ vào những tồn tại và khó khăn hiện nay trong công tác tổ chức kế toán, em xin nêu ra một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại công ty như sau:

#### **➤ Ý kiến thứ nhất: Hoàn thiện công tác quản lý quỹ tiền mặt**

Việc thực hiện kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc cuối quý cũng như kiểm kê đột xuất giúp công ty xác định được lượng tiền tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác quản lý quỹ và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ, phải lập ban kiểm kê quỹ.

Trước khi kiểm kê quỹ, Thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết.

Về thành phần các bên tham gia kiểm kê: Kiểm kê quỹ phải thực hiện khi có sự tham gia của các bên để đảm bảo tính khách quan.

*Khi kiểm kê quỹ có thể phát sinh các trường hợp thừa, thiếu, đủ. Cách xử lý các trường hợp khi kiểm kê gặp phải được thực hiện như sau:*

+ Khi kiểm kê phát hiện thừa tiền mặt:

- Khi chưa xác định rõ nguyên nhân, kế toán ghi:

Nợ TK 111 – Tiền mặt

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có TK 711 – Thu nhập khác

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3388)...

---

+ Khi kiểm kê phát hiện thiếu tiền mặt:

- Chưa xác định rõ nguyên nhân, ghi:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1381)

Có TK 111 – Tiền mặt

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1388)

Nợ TK 334 – Trừ vào lương...

Có TK 138 – Phải thu khác (1388)

Việc kiểm kê quỹ cho từng loại tiền trong quỹ có ưu điểm: giúp cho các nhà quản lý nắm bắt được số tiền quỹ thực tế, số tiền thừa, thiếu so với số quỹ để có biện pháp tăng cường quản lý quỹ tốt hơn.

Sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ (**Biểu 3.1**):

**Biểu 3.1: Mẫu Bảng kiểm kê quỹ**

Đơn vị:.....  
 Bộ phận:.....

Mẫu số: 08a - TT  
 (Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC  
 Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG KIỂM KÊ QUỸ***(Dùng cho VNĐ)*

Số:.....

Hôm nay, vào .... giờ .... ngày .... tháng .... năm ...

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: .....Đại diện kế toán

Ông/Bà: .....Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: .....Đại diện .....

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:	X	.....
II	Số kiểm kê thực tế	X	.....
1	Trong đó:		
2	- Loại	.....	.....
3	- Loại	.....	.....
4	- Loại	.....	.....
5	- ...	.....	.....
III	Chênh lệch (III = I – II)	X	.....

- Lý do: + Thừa: .....

+ Thiếu: .....

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: .....

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Thủ quỹ**

(Ký, họ tên)

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ**

(Ký, họ tên)

➤ ***Ý kiến thứ hai: Xây dựng định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ hợp lý.***

Do đơn vị chưa có một định mức tiền mặt tồn quỹ cụ thể cũng như một số kế hoạch thanh toán tiền công nợ thống nhất nên dẫn đến tình trạng tiền mặt tại quỹ của đơn vị không ổn định, có lúc quá ít có lúc quá nhiều. Điều này dễ gây nên những khó khăn cho công ty trong việc chi tiêu tiền mặt phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh hoặc gây ứ đọng quá nhiều tiền làm vòng quay của vốn bị chậm lại. Để khắc phục nhược điểm này, theo em công ty nên xây dựng một định mức tiền mặt tại quỹ cụ thể trong từng kì hạch toán căn cứ vào kế hoạch thu chi tiền mặt trong kì. Định mức này có thể xê dịch trong kì hạch toán, nhưng không được phép tăng quá cao hoặc quá thấp gây tình trạng bất ổn trong quỹ tiền mặt của doanh nghiệp, bên cạnh đó công ty cũng cần lập kế hoạch thu hồi và thanh toán các khoản công nợ sao cho số tiền sẽ phải trả nợ cũng như sẽ thu hồi nợ cân đối nhau đảm bảo được nhu cầu thu, chi của công ty.

➤ ***Ý kiến thứ ba: Hoàn thiện việc tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng:***

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, với những khoản tiền lớn doanh nghiệp đã thanh toán qua hệ thống Ngân hàng theo quy định còn những khoản tiền có giá trị dưới 20 triệu đồng công ty vẫn thanh toán bằng tiền mặt mặc dù công ty có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Điều này chưa tốt, bởi việc thanh toán các khoản tiền dù lớn hay nhỏ qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình hạch toán.

- Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền.

---

➤ **Thứ tư: Hoàn thiện việc ứng dụng tin học vào công tác kế toán**

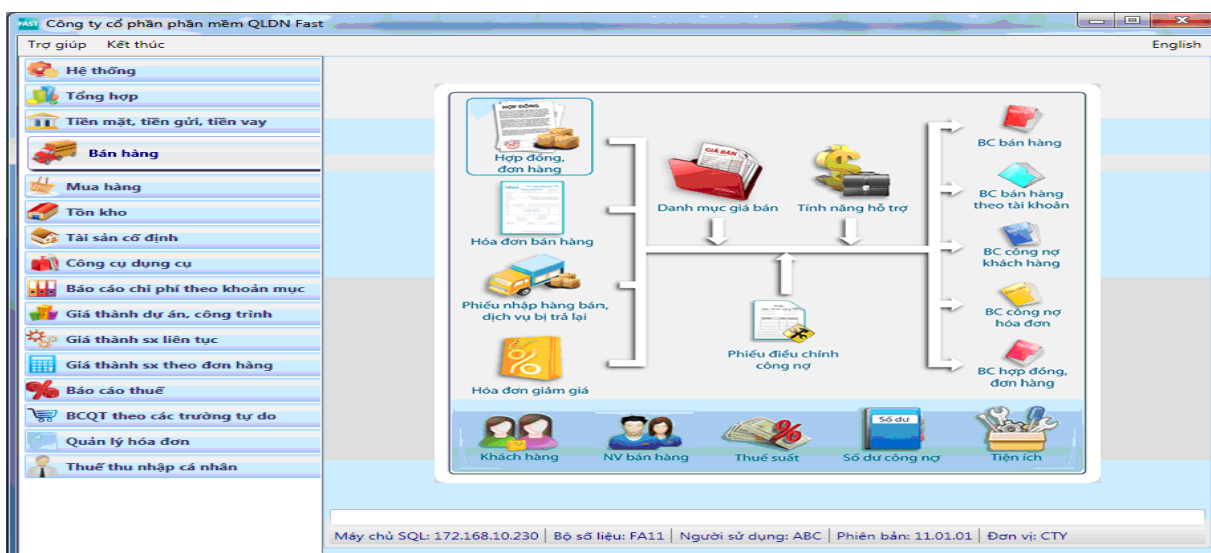
Nếu như trước đây khi kế toán viên cộng sổ kế toán sai thì toàn bộ các báo cáo tài chính quản trị có liên quan đều phải được lập lại từ đầu và thời gian tiêu tốn cho việc này có thể mất vài ngày thậm chí tới vài tuần để hoàn thành thì nay với sự hỗ trợ của phần mềm kế toán, người sử dụng có thể giảm tối đa thời gian lãng phí vào việc chỉnh sửa dữ liệu, sổ sách, báo cáo từ vài ngày xuống còn vài phút. Mặt khác công tác kế toán thủ công đòi hỏi cần nhiều nhân sự làm kế toán trong khi phần mềm kế toán do tự động hóa hoàn toàn các công đoạn tính toán, lưu trữ, tìm kiếm và kết xuất báo cáo nên tiết kiệm được nhân sự và thời gian, chính điều này đã góp phần tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

Cùng với sự phát triển ngày càng cao của khoa học kỹ thuật, xu hướng phát triển nhanh chóng trên toàn thế giới, việc áp dụng công nghệ thông tin trong hạch toán kế toán là rất cần thiết.

Áp dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào công tác kế toán có chi phí đầu vào không cao nhưng hiệu quả mang lại rất lớn. Nó giúp giảm nhẹ rất nhiều khối lượng công việc của kế toán viên, nâng cao độ tin cậy, độ chính xác của các con số trong kế toán.

Em xin giới thiệu một số phần mềm khá phổ biến và uy tín trên thị trường, phù hợp với các doanh nghiệp: Misa, Fast accounting, Bravo,...

\* **Phần mềm kế toán Fast Accounting:** <http://www.fast.com.vn>



Fast Accounting được phát triển và liên tục hoàn thiện từ năm 1997, hiện có hơn 13.000 khách hàng. Fast Accounting với 4 phiên bản đáp ứng cho các loại hình doanh nghiệp: dịch vụ, thương mại, xây lắp, sản xuất. Phần mềm này được phát triển trên công nghệ của Microsoft, ngôn ngữ lập trình là C#.NET, cơ sở dữ liệu là SQL Server, có thể chạy trên máy đơn lẻ, mạng nội bộ hoặc làm việc từ xa qua internet.

\*Phần mềm kế toán MISA : <http://www.misa.com.vn/>



MISA SME.NET 2019 là phần mềm luôn được cải tiến cho phù hợp với chế độ kế toán của các doanh nghiệp, đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ kế toán. MISA SME.NET 2019 phù hợp triển khai cho doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực: Thương mại; Dịch vụ; Xây lắp; Sản xuất. Phần mềm tự động lập các báo cáo thuế có mã vạch và quản lý chặt chẽ hóa đơn tự in, đặt in, điện tử theo đúng quy định của Tổng cục Thuế. Kết nối với dịch vụ kê khai thuế qua mạng MTAX.VN để nộp báo cáo trực tiếp đến cơ quan Thuế

**Phần mềm quản trị- tài chính- kế toán Bravo**





Phiên bản mới của “Phần mềm quản trị tài chính - kế toán BRAVO” là Bravo8. Với nền tảng được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (module) và thêm những phân hệ mới.

BRAVO được xây dựng theo từng phân hệ (module) nhằm mục đích trợ giúp và quản lý các hệ thống quy trình quản lý SXKD của doanh nghiệp trên phần mềm (*Quản lý và hoạch định tài nguyên doanh nghiệp*)

*Hệ thống mở, mềm dẻo linh hoạt*

Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, các yêu cầu về quản trị sẽ thay đổi dẫn đến sự quá tải đối với các phần mềm có thiết kế đóng. Đồng thời, tính đa dạng và đặc thù của các ngành nghề kinh doanh làm cho vấn đề càng trở nên phức tạp khi không có những phần mềm được tổ chức tốt và thiết kế mở. Phần mềm BRAVO được thiết kế với hệ thống mở, mềm dẻo, linh hoạt để điều chỉnh các tính năng không chỉ phù hợp với yêu cầu hiện tại mà còn sẵn sàng cho sự phát triển trong tương lai của doanh nghiệp cũng như sự biến động về chính sách, chế độ của Nhà nước (*thiết kế hợp với yêu cầu đa dạng của thực tế*). Với nền tảng ứng dụng (*Framework*) được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (*module*) và thêm những phân hệ mới.

*Quy trình xử lý trình tự công việc (WorkFlow)*

Quy trình làm việc của doanh nghiệp có rất nhiều bộ phận cũng như nhân viên tham gia. Việc phối hợp xử lý công việc cũng như đồng nhất dữ liệu giữa các nhân viên, bộ phận rất phức tạp cần phải quy định trình tự các bước thực hiện sao cho việc nhập, khai thác dữ liệu tránh trùng lặp và sai sót. BRAVO cho phép người sử dụng tự khai báo, định nghĩa quy trình xử lý tuần tự các công việc phù hợp với thực tế doanh nghiệp.

---

## KẾT LUẬN

Vốn bằng tiền là một trong những phần hành kế toán quan trọng trong hệ thống hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp. Kế toán vốn bằng tiền theo dõi chi tiết các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tiền tệ, quan tâm đến dòng tiền; nhằm cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác về nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó có biện pháp thích hợp, kịp thời nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền tại doanh nghiệp.

Trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, em đã được tìm hiểu thêm về công tác hạch toán kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng. Có thể nói, công tác kế toán thanh toán của công có những ưu điểm:

+ Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức theo hình thức tập trung, khá gọn nhẹ nhưng có tính hoàn thiện tương đối cao, hoạt động nề nếp với quy trình làm việc khoa học; Hệ thống sổ sách, tài khoản kế toán khoa học, tuân thủ đúng chế độ kế toán ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC. Song cũng không tránh khỏi những hạn chế: Về công tác kiểm kê quỹ, Về việc sử dụng tiền mặt, Về xây dựng định mức tiền mặt dự trữ, Về công tác ghi chép sổ sách kế toán.

Từ thực trạng nêu trên, đề tài đã đưa ra được một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân:

- + Hoàn thiện về công tác kiểm kê quỹ
- + Hoàn thiện về việc sử dụng tiền mặt
- + Hoàn thiện việc xây dựng định mức tiền mặt dự trữ
- + Hoàn thiện về công tác ghi chép sổ sách kế toán

Các kiến nghị đề xuất đều xuất phát từ thực tế tại công ty nên có thực tế khả thi.

---

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ tài chính, Thông tư 133/2016/TT (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*.
  2. Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân (2019), *Sổ sách kế toán Công ty*.
  3. Tài liệu khác trên mạng internet.
-

## LỜI MỞ ĐẦU

Trong điều kiện hiện nay phạm vi hoạt động của doanh nghiệp không còn bị giới hạn ở trong nước mà đã được mở rộng, tăng cường hợp tác với nhiều nước trên thế giới. Do đó, quy mô và kết cấu của vốn bằng tiền rất lớn và phức tạp, việc sử dụng và quản lý chúng có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Do đó, việc tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền là nhằm đưa ra những thông tin đầy đủ nhất, chính xác nhất về thực trạng và cơ cấu của vốn bằng tiền, về các nguồn thu và sự chi tiêu của chúng trong quá trình kinh doanh để nhà quản lý có thể nắm bắt được những thông tin kinh tế cần thiết, đưa ra những quyết định tối ưu nhất về đầu tư, chi tiêu trong tương lai như thế nào. Bên cạnh nhiệm vụ kiểm tra các chứng từ, sổ sách về tình hình lưu chuyển tiền tệ, qua đó chúng ta biết được hiệu quả kinh tế của đơn vị mình.

Xuất phát từ những vấn đề trên và thông qua một thời gian thực tập thực tế tại doanh nghiệp em xin chọn đề tài : **“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân”** làm đề tài tốt nghiệp cho mình.

Ngoài lời mở đầu và kết luận, khóa luận bao gồm 3 chương:

*Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Chương 2: Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

*Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

Trong thời gian thực hiện khóa luận em đã được sự giúp đỡ tận tình của cô giáo **Th.s Trần Thị Thanh Thảo** và các cô, chú trong phòng kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều nhưng do trình độ còn hạn chế và thời gian có hạn nên khóa luận

---

không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo để bài khóa luận của em được hoàn thiện hơn.

---

## CHƯƠNG 1

### **LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

#### **1.2 . Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

##### ***1.1.2. Sự cần thiết của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.***

Đối với mỗi doanh nghiệp khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh đều nhất thiết cần có một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của doanh nghiệp, dùng nó vào việc mua sắm tài sản cần thiết phục vụ cho sản xuất kinh doanh, dùng để chi tiêu các khoản chi phí phát sinh hàng ngày. Do đó vốn bằng tiền có một vị trí quan trọng, không thể thiếu trong doanh nghiệp.

Tiền vừa được sử dụng để đáp ứng nhu cầu về thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp hoặc mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh vừa từ nguồn thu từ hoạt động bán hàng hoặc thu hồi các khoản nợ của khách hàng. Thiếu tiền vốn là một trong những trở ngại và là một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của doanh nghiệp. Do đó vốn bằng tiền đóng một vai trò rất quan trọng, đảm bảo cho công tác sản xuất, kinh doanh được diễn ra liên tục, không bị ngắt quãng.

Vốn bằng tiền là tài sản có khả năng phát sinh rủi ro cao hơn các loại tài sản khác vì vậy doanh nghiệp cần quản lý chặt chẽ; thường xuyên kiểm tra kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền là rất cần thiết. Trong quản lý người ta sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như thống kê, phân tích các hoạt động kinh tế nhưng kế toán luôn được coi là công cụ quản lý kinh tế quan trọng nhất.

##### ***1.1.2. Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Vốn bằng tiền là một phần của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các khoản

---

tiền đang chuyên. Với tính lưu hoạt cao – vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí.

Đối với bất kỳ doanh nghiệp nào dù lớn hay nhỏ khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh đều nhất thiết cần một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của doanh nghiệp, dùng nó vào việc mua sắm tài sản cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua mỗi giai đoạn vận động vốn không ngừng biến đổi cả về hình thái biểu hiện lẫn quy mô.

Vốn bằng tiền trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa là một bộ phận của vốn sản xuất kinh doanh thuộc tài sản lưu động của doanh nghiệp được hình thành chủ yếu trong quá trình bán hàng và trong các quan hệ thanh toán, tồn tại trực tiếp dưới hình thái tiền tệ bao gồm tiền mặt, tiền gửi Ngân hàng.

### ***1.1.3. Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc quản lý và sử dụng vốn là một khâu quan trọng có tính quyết định tới mức độ tăng trưởng hay suy thoái của doanh nghiệp. Vốn bằng tiền là đối tượng có khả năng phát sinh rủi ro hơn các loại tài sản khác, vì vậy nó cần được quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền là rất cần thiết. Trong quản lý người ta sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như thống kê, phân tích các hoạt động kinh tế nhưng kế toán luôn được coi là công cụ quản lý kinh tế quan trọng nhất. Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa được thể hiện như sau:

- Phản ánh kịp thời các khoản thu, chi bằng tiền tại doanh nghiệp. Với chức năng ghi chép, tính toán, phản ánh giám sát thường xuyên liên tục do sự biến động của vật tư, tiền vốn, bằng các thước đo giá trị và hiện vật, kế toán cung cấp các tài liệu cần thiết về thu chi vốn bằng tiền đáp ứng yêu cầu quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện đầu đủ, thống nhất các quy định về chứng từ, thủ tục hạch toán nhằm thực hiện chức năng kiểm soát, phát hiện kịp thời các chi tiêu lãng phí.

---

- So sánh đối chiếu kịp thời, thường xuyên số liệu giữ sổ quỹ tiền mặt, sổ kế toán tiền mặt với sổ kiểm kê thực tế nhằm kiểm tra, phát hiện kịp thời các sai lệch.

#### ***1.1.4. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.***

Để thực hiện tốt việc quản lý vốn bằng tiền, với vai trò dụng cụ quản lý kinh tế, kế toán cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Phản ánh chính xác kịp thời những khoản thu chi và tình hình còn lại của từng loại vốn bằng tiền, kiểm tra và quản lý nghiêm ngặt việc quản lý các loại vốn bằng tiền nhằm đảm bảo an toàn cho tiền tệ, phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng tham ô và lợi dụng tiền mặt trong kinh doanh.

- Giám sát tình hình thực hiện kế toán thu chi các loại vốn bằng tiền, kiểm tra việc chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý vốn bằng tiền, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm và có hiệu quả cao..

### **1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

#### ***1.2.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Mỗi doanh nghiệp đều có một lượng tiền mặt tại quỹ để phục vụ cho nhu cầu chi tiêu trực tiếp hàng ngày trong sản xuất kinh doanh. Thông thường tiền giữ tại doanh nghiệp bao gồm: giấy bạc Ngân hàng Việt Nam, các loại ngoại tệ, ngân phiếu, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý...

Để hạch toán chính xác tiền mặt thì tiền mặt của doanh nghiệp phải được tập trung tại quỹ, mọi nghiệp vụ có liên quan đến thu, chi tiền mặt, quản lý và bảo quản tiền mặt đều do thủ quỹ chịu trách nhiệm thực hiện. Thủ quỹ không được nhờ người khác làm thay. Trong trường hợp cần thiết thì phải làm thủ tục ủy quyền cho người làm thay và phải được sự đồng ý của Giám đốc.

Thủ quỹ phải thường xuyên kiểm tra quỹ đảm bảo tiền mặt tồn quỹ phải phù hợp với số dư trên sổ quỹ. Hàng ngày sau khi thu, chi tiền thủ quỹ phải ghi vào sổ quỹ cuối ngày, phải lập báo cáo quỹ, nộp cho kế toán.

---



Hàng ngày, sau khi nhận được báo cáo quỹ kèm theo các chứng từ gốc do thủ quỹ gửi đến, kế toán quỹ phải đối chiếu, kiểm tra số liệu đã ghi trên sổ quỹ. Sau khi kiểm tra xong sổ quỹ, kế toán định khoản và ghi vào sổ tổng hợp tài khoản quỹ tiền mặt.

*1.2.1.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp (TK 111).*

- Tài khoản 111 dùng để phản ánh tình hình thu, chi, tồn tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp bao gồm: Tiền Việt Nam, ngoại tệ. Chỉ phản ánh vào TK 111 “Tiền mặt” số tiền Việt Nam, ngoại tệ thực tế nhập, xuất, tồn quỹ.

- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký của người nhận, người giao, người có thẩm quyền cho phép nhập, xuất quỹ,... theo quy định về chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm.

- Kế toán quỹ tiền mặt phải có trách nhiệm mở sổ kế toán quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, nhập, xuất quỹ tiền mặt và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.

- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

*1.2.1.2. Chứng từ hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp.*

Việc thu chi tiền mặt tại quỹ phải có lệnh thu chi. Lệnh thu, chi này phải có chữ ký của giám đốc (hoặc người có uỷ quyền) và kế toán trưởng. Trên cơ sở các lệnh thu chi kế toán tiến hành lập các phiếu thu - chi. Thủ quỹ sau khi nhận được phiếu thu - chi sẽ tiến hành thu hoặc chi theo những chứng từ đó. Sau khi đã thực hiện xong việc thu - chi thủ quỹ ký tên đóng dấu “Đã thu tiền” hoặc “Đã chi tiền” trên các phiếu đó, đồng thời sử dụng phiếu thu và phiếu chi đó để ghi vào sổ quỹ tiền mặt kèm báo cáo quỹ. Cuối ngày thủ quỹ kiểm tra lại tiền tại quỹ, đối chiếu với báo cáo quỹ rồi nộp báo cáo quỹ và các chứng từ cho kế toán.

---

Ngoài phiếu chi, phiếu thu là căn cứ chính để hạch toán vào tài khoản 111 còn cần các chứng từ gốc có liên quan khác kèm vào phiếu thu hoặc phiếu chi như : Giấy đề nghị tạm ứng, giấy thanh toán tiền tạm ứng, hoá đơn bán hàng, biên lai thu tiền ...

Các chứng từ được sử dụng trong công tác hạch toán tiền mặt tại quỹ bao gồm: Phiếu thu, phiếu chi, giấy đề nghị tạm ứng, giấy thanh toán tạm ứng, giấy đề nghị thanh toán, biên lai thu tiền, biên lai thu tiền...

- Phiếu thu (Mẫu số: 01 - TT).
- Phiếu chi (Mẫu số: 02 – TT).
- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu số: 05 - TT).
- Biên lai thu tiền (Mẫu số: 06 - TT).

#### *1.2.2.3. Tài khoản sử dụng.*

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 111 “Tiền mặt”:

##### **Bên Nợ:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ nhập quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

##### **Bên Có:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ xuất quỹ;
- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thiếu hụt quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

##### **Số dư bên Nợ:**

Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo.

***Tài khoản 111 - Tiền mặt, có 2 tài khoản cấp 2:***

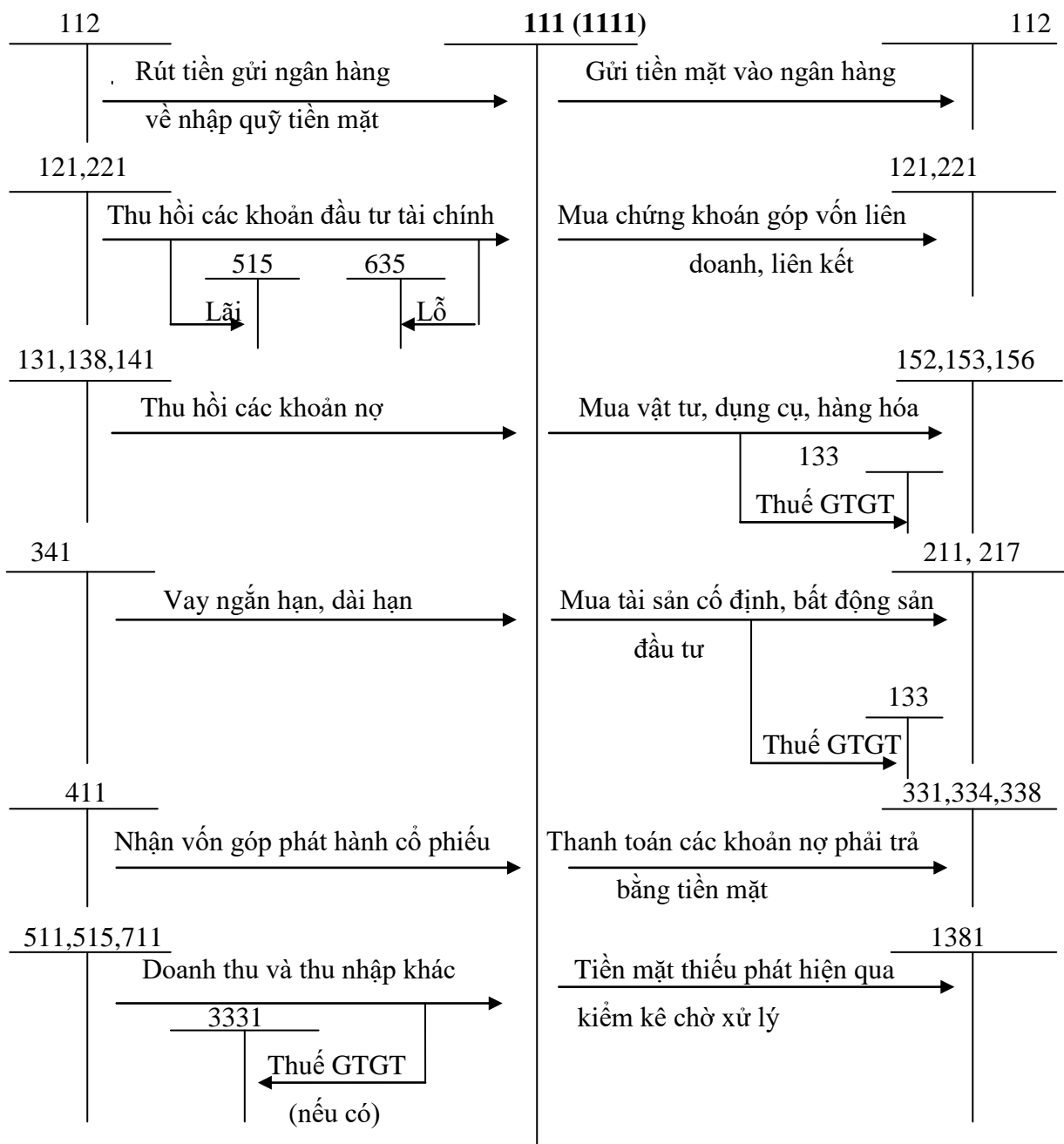
---

- Tài khoản 1111 - Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

- Tài khoản 1112 - Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

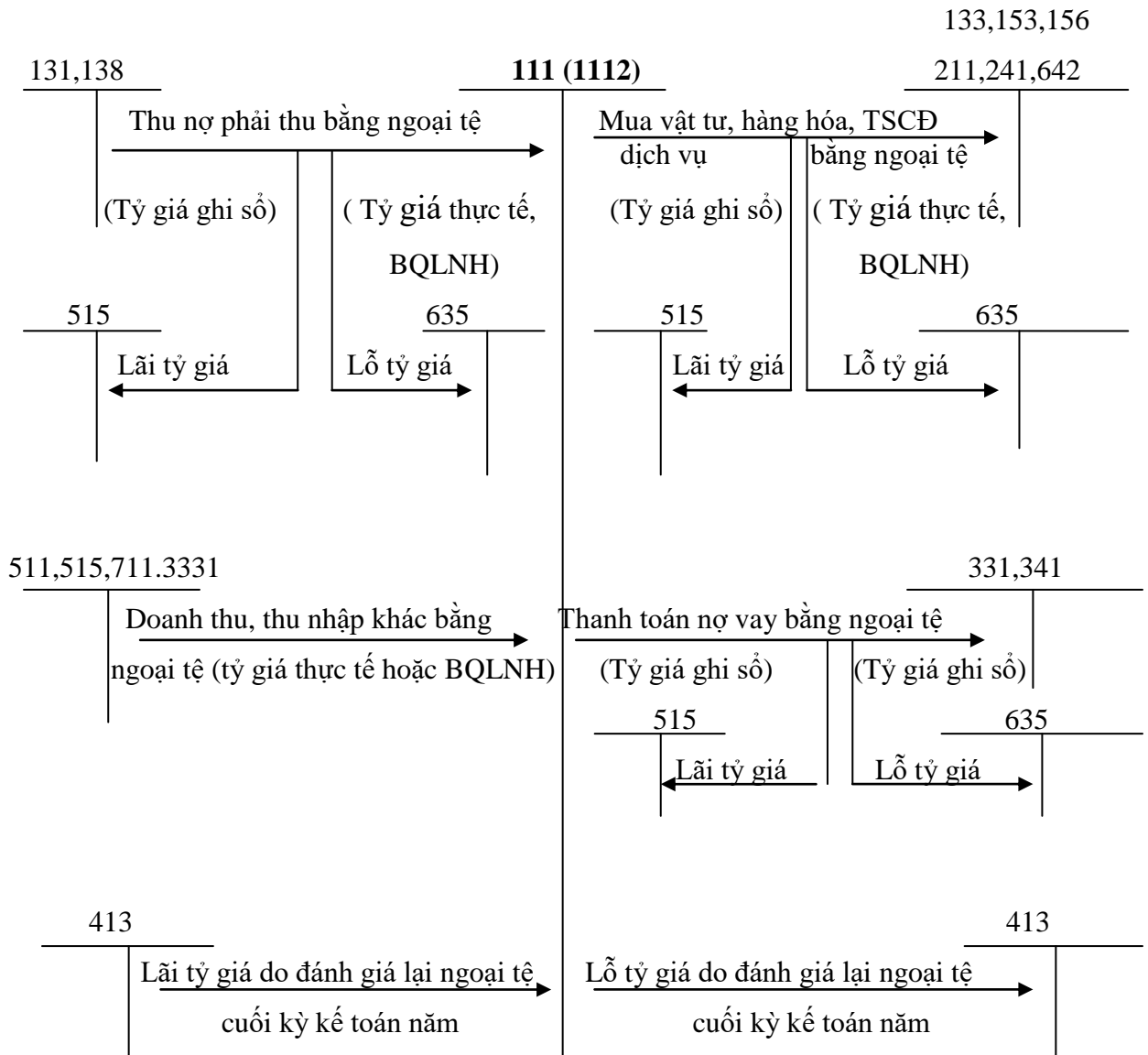
1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp.

❖ **Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam.**



Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam).

❖ Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng ngoại tệ.



Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt ( Ngoại tệ ).

### ***1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các khoản thanh toán giữa doanh nghiệp với các cơ quan, tổ chức kinh tế khác được thực hiện chủ yếu qua Ngân hàng, đảm bảo cho việc thanh toán vừa an toàn, vừa thuận tiện, vừa chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật thanh toán. Các khoản tiền của doanh nghiệp tại Ngân hàng bao gồm: tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, trên các tài khoản tiền gửi chính, tiền gửi chuyên dùng cho các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt như séc bảo chi, séc định mức, séc chuyển tiền, thư tín dụng. Để chấp hành tốt kỷ luật thanh toán đòi hỏi doanh nghiệp phải theo dõi chặt chẽ tình hình biến động và số dư của từng loại tiền gửi.

#### ***1.2.3.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng (TK112).***

- Tài khoản 112 dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng của doanh nghiệp. Căn cứ để hạch toán trên Tài khoản 112 - Tiền gửi ngân hàng là các giấy báo Có, báo Nợ hoặc bản sao kê của ngân hàng kèm theo các chứng từ gốc (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc chuyển khoản, séc bảo chi,...).

- Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 “Phải thu khác” (1381) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3381) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng). Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

- Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

---

- Khoản đầu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.

*1.2.3.2. Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp.*

- Giấy báo Nợ.
- Giấy báo Có.
- Bảng sao kê của ngân hàng.
- Ủy nhiệm chi.
- Ủy nhiệm thu.

*1.2.3.3. Tài khoản sử dụng.*

+ Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 112 “Tiền gửi ngân hàng”:

**Bên Nợ:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ gửi vào ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

**Bên Có:**

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

**Số dư bên Nợ:**

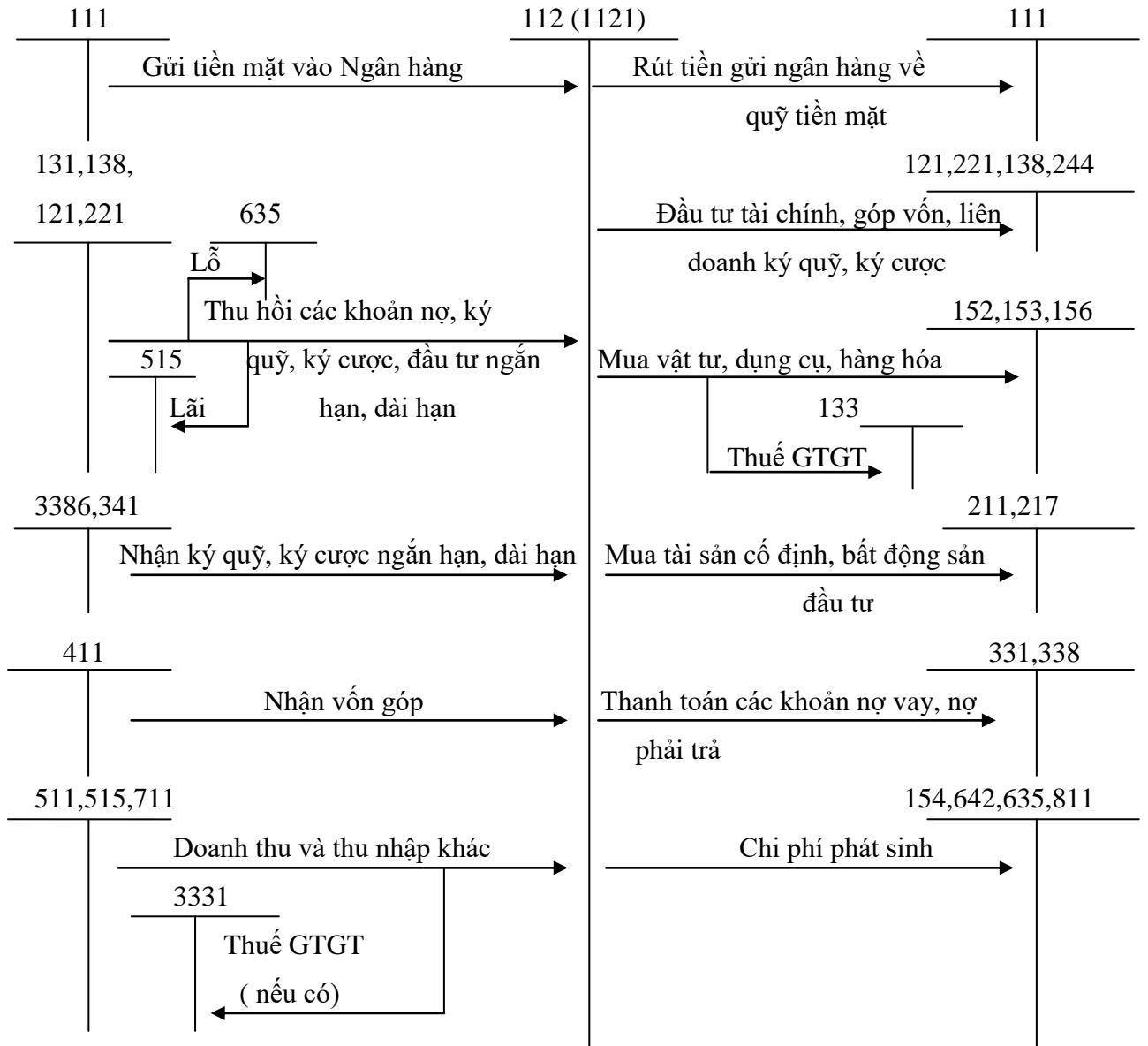
Số tiền Việt Nam, ngoại tệ, vàng tiền tệ hiện còn gửi tại Ngân hàng tại thời điểm báo cáo.

***Tài khoản 112 - Tiền gửi Ngân hàng, có 2 tài khoản cấp 2:***

- *Tài khoản 1121 - Tiền Việt Nam:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng Đồng Việt Nam.
  - *Tài khoản 1122 - Ngoại tệ:* Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.
-

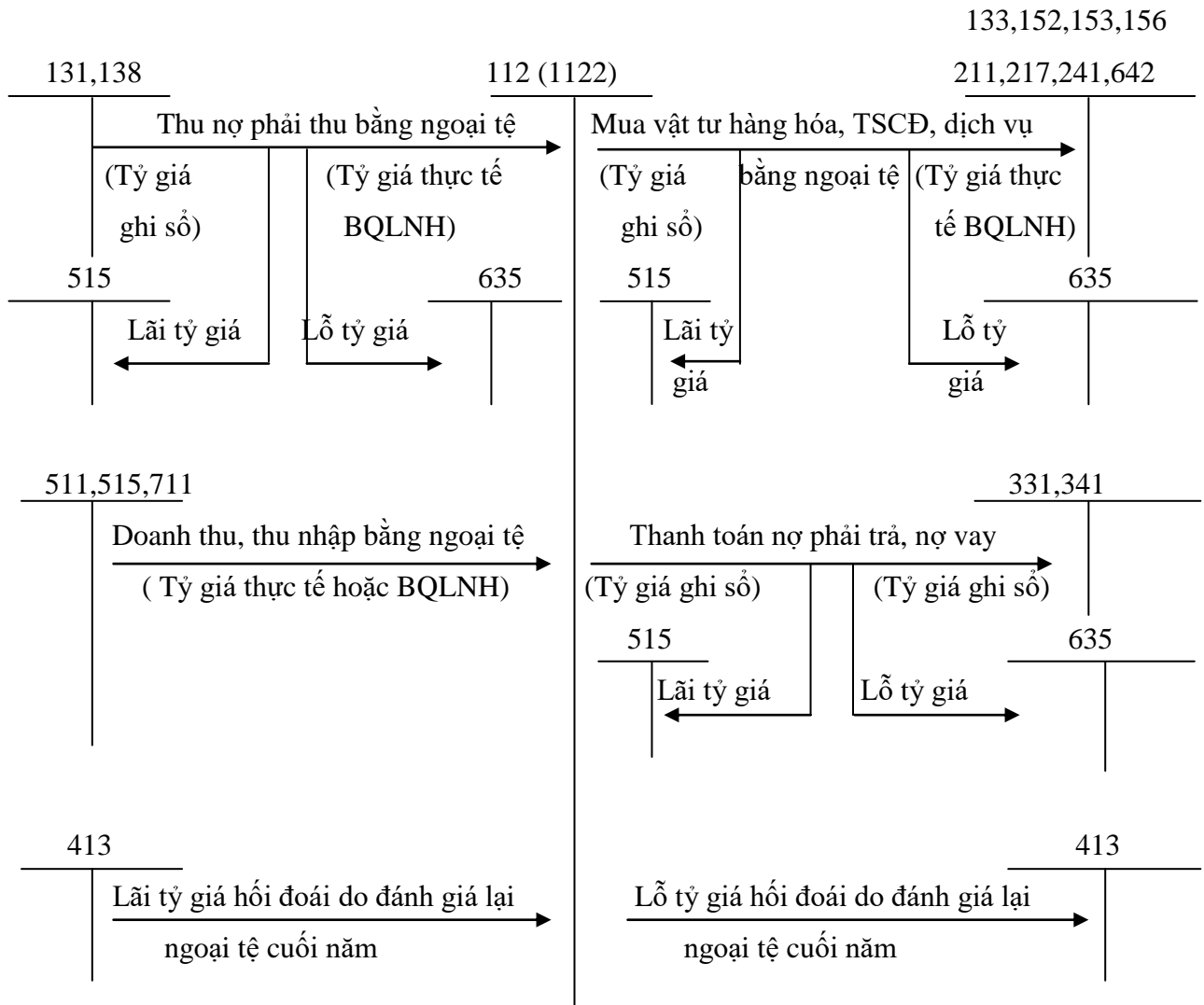
1.2.3.4. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp.

❖ **Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam.**



Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng ( tiền Việt Nam ).

❖ Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ.



Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng ( Ngoại tệ ).



### **1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán cho riêng mình nhưng phải đảm bảo cung cấp thông tin về giao dịch kinh tế một cách minh bạch, đầy đủ, dễ kiểm tra, dễ kiểm soát và dễ đối chiếu. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo TT 133/2016/QĐ-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính. Theo quy định doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung;
- Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái;
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ;
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

#### ***1.3.2 . Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung***

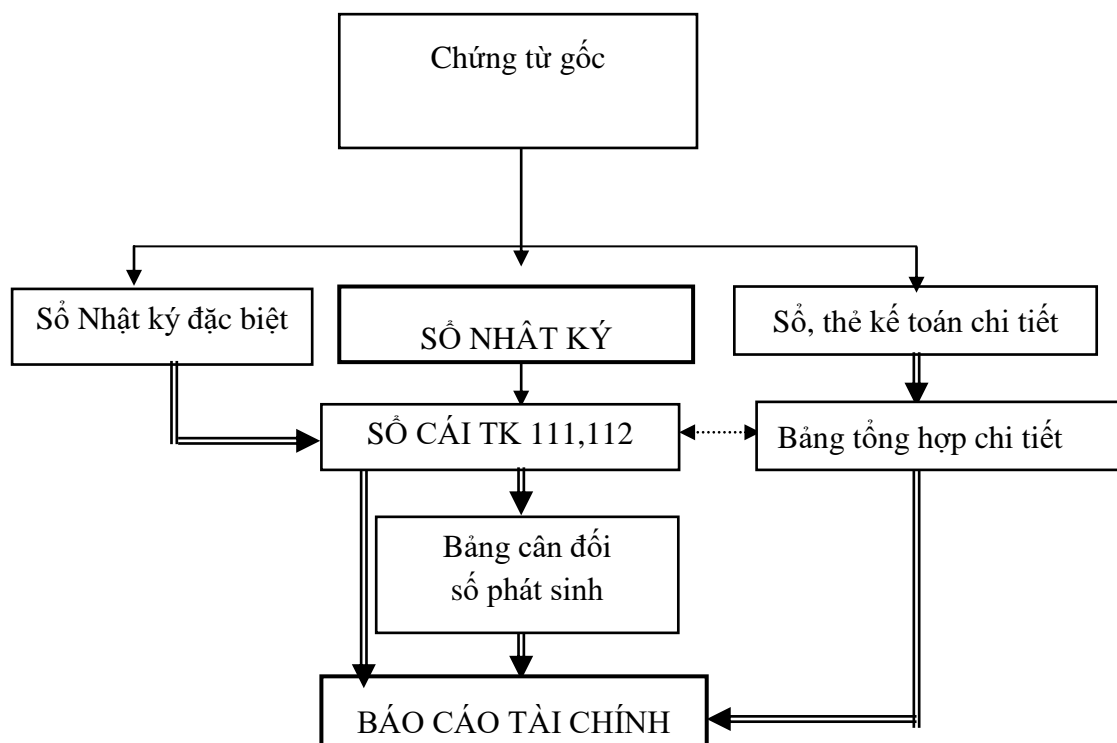
Hình thức Sổ Nhật ký chung phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa, nhỏ, loại hình hoạt động đơn giản, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức độ khá. Dễ vận dụng tin học trong công tác kế toán.

Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt;
  - Sổ Cái;
  - Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.
-

**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày  
 = = = = => Ghi định kỳ  
 < - - - - -> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

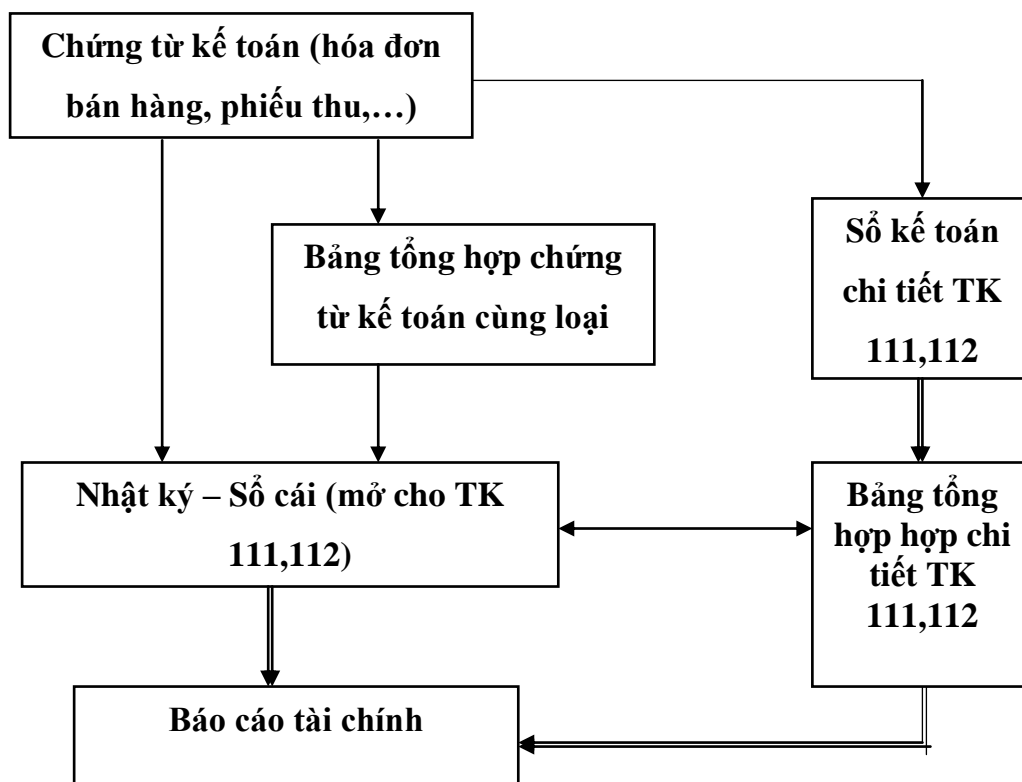
**1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái**

Hình thức Nhật ký sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

**Chú thích:**

- Ghi hàng ngày  
 ==> Ghi định kỳ  
 <==> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

### 1.3.3. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

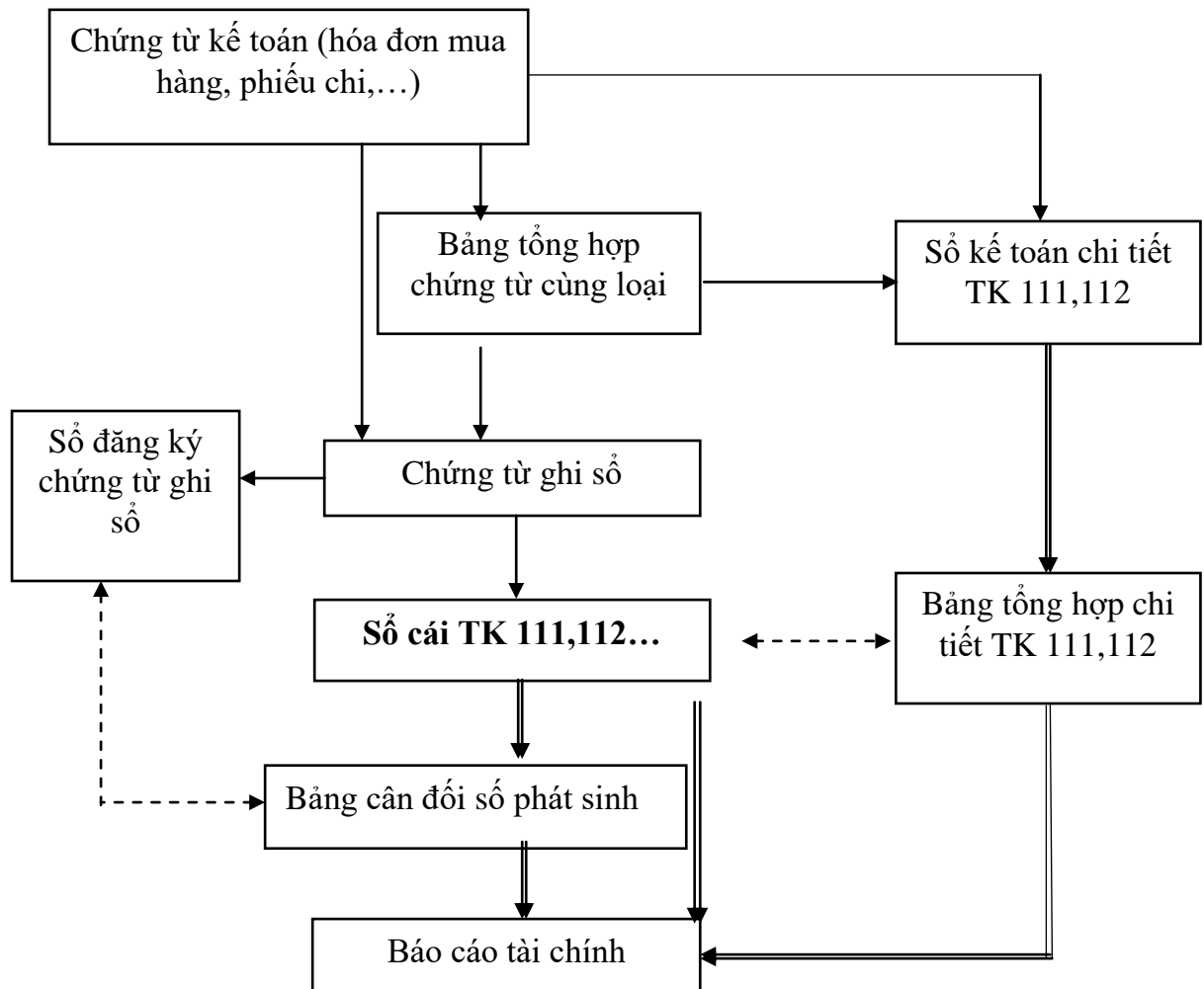
Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với cả kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi Đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- =====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.7: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

**1.3.4. Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính**

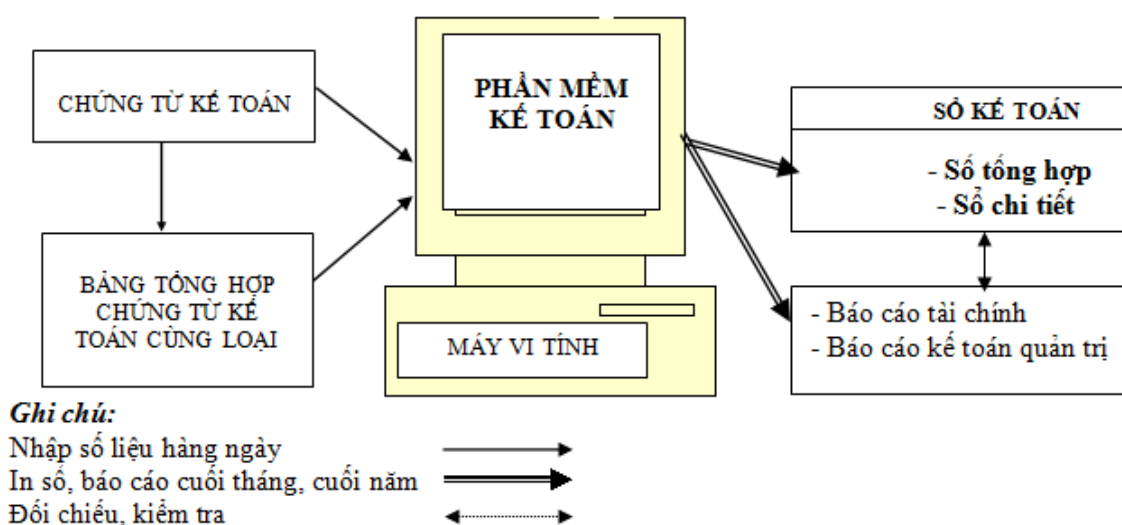
Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế

toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

*Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy vi tính:*

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

- Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.



Sơ đồ 1.8: Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

#### 2.1 Khái quát chung về Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

##### 2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN.
- Địa chỉ : Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc : 0225.3636363
- Số Fax : 0225.3636363
- Vốn điều lệ : 10.000.000.000 (mười tỷ đồng).
- Người đại diện pháp lý: Ông Trần Anh Quân.
- Mã số thuế : 0201822874
- Lĩnh vực kinh doanh : Vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách, kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Giấy chứng nhận kinh doanh số: 0201822874

Công ty là doanh nghiệp tư nhân được thành lập năm 2017 với tên gọi là Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân. Công ty có 16 thành viên. Ngày 04/10/2017 Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng, đã cấp giấy phép kinh doanh cho công ty chính thức đi vào hoạt động với hình thức là công ty TNHH. Cho đến nay, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân đã và đang phục vụ và cung cấp dịch vụ vận tải cho nhiều khách hàng có chủ đầu tư là người Việt Nam và người nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, các Tập Đoàn và các công ty lớn, Các cá nhân có nhu cầu.

Mục tiêu của công ty: Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất kinh doanh về vận tải hàng hóa bằng container, kết hợp với việc kinh doanh các lĩnh vực khác nhằm thu lợi nhuận tối đa.

---

**2.1.2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

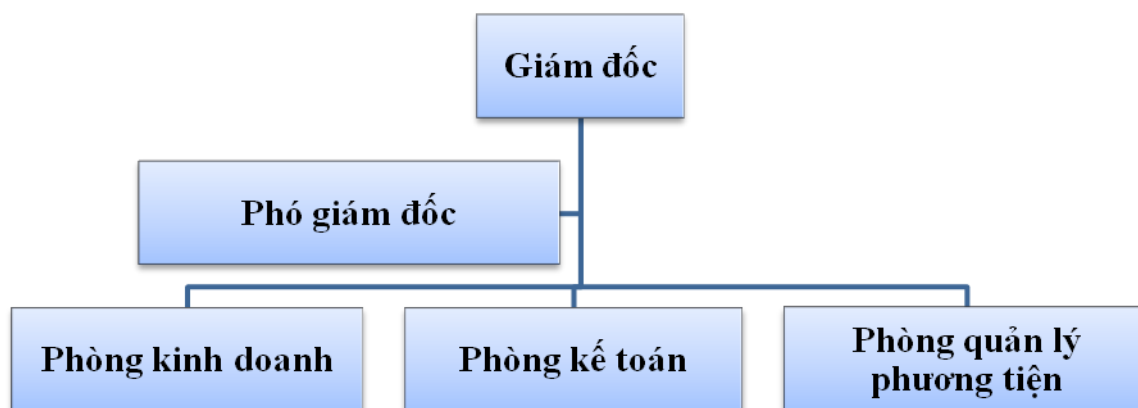
<b>Mã ngành</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ngành chính</b>
41000	<i>Xây dựng nhà các loại</i>	Y
4210	<i>Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ</i>	N
42200	<i>Xây dựng công trình công ích</i>	N
42900	<i>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</i>	N
43110	<i>Phá dỡ</i>	N
43120	<i>Chuẩn bị mặt bằng</i>	N
4511	<i>Bán buôn vật liệu xây dựng</i>	N
45120	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	N
4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	N
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	N
4541	Bán mô tô, xe máy	N
45420	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	N
4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	N
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa); và động vật sống	N
46310	Bán buôn gạo	N
4632	Bán buôn thực phẩm	N
4633	Bán buôn đồ uống	N
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	N
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	N
46510	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	N

<b>Mã ngành</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ngành chính</b>
4933	<i>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</i>	N
5012	<i>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương</i>	N
5022	<i>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa</i>	N
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	N
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	N
5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	N
5224	Bốc xếp hàng hóa	N
5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	N
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	N
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	N
56210	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	N

### ***2.1.3. Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân***

Tổ chức bộ máy quản lý của công ty có vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp tạo nên sự thống nhất nhịp nhàng giữa các bộ phận trong doanh nghiệp. Đảm bảo cho việc tăng cường công tác kiểm tra giám sát chỉ đạo và nâng cao hiệu quả kinh doanh, doanh nghiệp đã thiết lập một bộ máy quản lý gọn nhẹ nhất. Dưới đây là sơ đồ bộ máy quản lý của công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân:





### **Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

*Nhiệm vụ và chức năng của các phòng ban:*

✓ Giám đốc:

- Là người đại diện theo pháp luật của công ty.
- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung đối với Công ty về các vấn đề như: lập ra các định hướng phát triển của công ty, đồng thời giám sát bộ máy quản lý, các hoạt động kinh doanh, chính sách nhân sự, tài chính.
- Giám đốc có nhiệm vụ, quyền hạn cao nhất trong Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

✓ Phó Giám đốc:

Quản lý mọi vấn đề trong quá trình sản xuất kinh doanh theo chiến lược và kế hoạch của mình đề ra. Cùng giám đốc theo dõi quá trình sản xuất kinh doanh và thay mặt giám đốc giải quyết công việc khi giám đốc vắng mặt.

✓ Phòng Kinh doanh:

- Tham mưu giúp việc cho ban giám đốc quản lý và chỉ đạo công tác kinh doanh- tiếp thị đối với tất cả các loại hình hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ công ty.
- Nghiên cứu cung cấp thông tin về nhu cầu và hành vi tiêu dùng của khách hàng, thông tin về tình hình cạnh tranh cho các cấp điều hành công ty. Tham gia hoạch định chiến lược, sách lược chương trình tiếp thị, bán hàng của công ty.

- Đảm bảo ổn định và ngày càng nâng cao doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Xây dựng chính sách khách hàng và phối hợp cung cấp các dịch vụ khách hàng, phối hợp cùng phòng ban khác đưa ra các giải pháp phân phối, giá cả đối với các sản phẩm dịch vụ của công ty để đạt mục tiêu kinh doanh đề ra.

- Tham mưu đề xuất với giám đốc khai thác các loại hình dịch vụ mới.

✓ Phòng Kế toán:

- Tham mưu giúp việc cho giám đốc về việc thực hiện công tác tài chính- kế toán công ty.

- Thực hiện pháp lệnh kế toán- thống kê, các quy định điều lệ quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh và các quy định hiện hành khác.

- Thực hiện quá trình quản lý tài chính tại công ty, đảm bảo theo dõi đầy đủ về mọi quá trình sử dụng nguồn vốn và tài sản của công ty.

- Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn của công ty, có tính chất chiến lược, các biện pháp bảo toàn vốn.

- Tham mưu cho giám đốc duyệt các khoản thu- chi đúng nguồn quy định.

Đề xuất các biện pháp phù hợp để giải quyết các khoản công nợ đặc biệt là các khoản nợ khó đòi, thiếu hụt mất mát hư hỏng tài sản cũng như giải quyết các hình thức tiêu cực vi phạm nguyên tắc tài chính của công ty.

✓ Phòng quản lý phương tiện:

- Tổ chức nghiên cứu, áp dụng kiểm tra, giám sát chặt chẽ quy trình vận chuyển hàng hóa.

- Theo dõi tình hình vận chuyển bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đề ra. Nghiên cứu cải tiến đổi mới thiết bị nhằm nâng cao chất lượng vận chuyển để vận tải kịp thời, đạt hiệu quả cao.

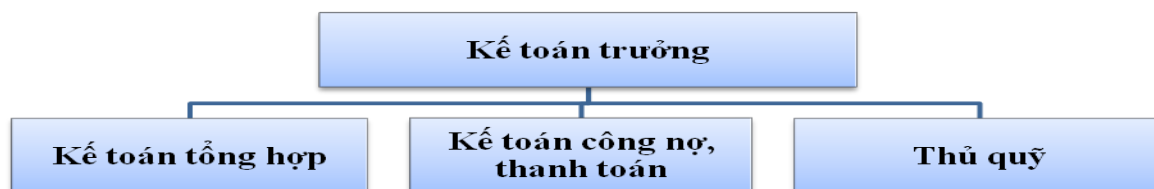
- Chịu trách nhiệm quản lý, vận chuyển sản phẩm cho khách hàng.

***2.1.4. Đặc điểm công tác kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.***

---

#### 2.1.4.1. Cơ cấu bộ máy kế toán tại Công ty.

Công ty tổ chức bộ máy kế toán theo mô hình tập trung, theo mô hình này doanh nghiệp chỉ có một phòng kế toán duy nhất, mọi công việc kế toán đều được thực hiện tại đây.



#### Sơ đồ 2.2: Cơ cấu tổ chức Bộ máy kế toán tại Công ty

**Kế toán trưởng:** là người đứng đầu phòng Kế toán chịu trách nhiệm trước giám đốc công ty, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những thông tin kế toán cung cấp, có trách nhiệm tổ chức điều hành công tác kế toán trong công ty, giám sát, hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra các công việc do nhân viên kế toán tiến hành. Có chức năng giúp giám đốc phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên.

**Kế toán tổng hợp:** Tập hợp chi phí theo số liệu phát sinh ngày, tổ chức ghi chép, tổng hợp số liệu nhập xuất, các loại vốn, các quỹ của công ty để xác định lãi lỗ, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế.

**Kế toán công nợ, thanh toán:** Theo dõi các khoản công nợ giữa công ty với khách hàng. Lập báo cáo nhanh về các khoản công nợ để báo cáo lên kế toán trưởng và giám đốc.

**Thủ quỹ:** Đảm nhận công việc thu chi tiền mặt, lưu trữ hồ sơ, cập nhật chứng từ, báo cáo quỹ hằng ngày, đóng các chứng từ sổ sách có liên quan.

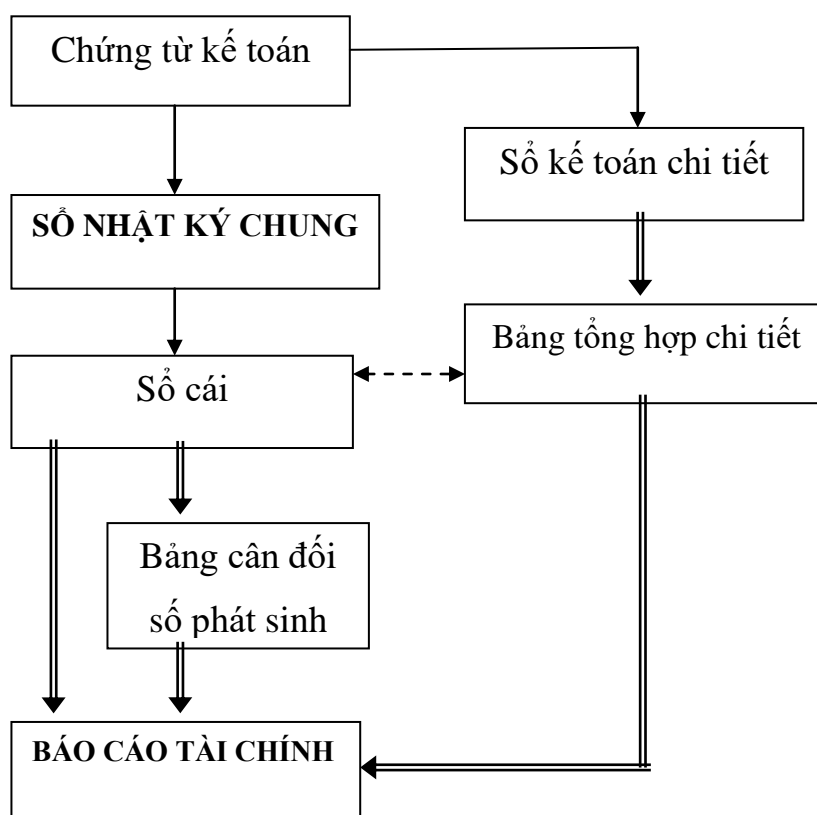
#### 2.1.4.2. Hình thức ghi sổ và các chính sách kế toán tại Công ty.

\* Chính sách kế toán áp dụng:

- Công ty thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định về hệ thống tài khoản do Bộ tài chính ban hành theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC.

- Hình thức kế toán áp dụng: Nhật ký chung
- Kỳ kế toán: Bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hằng năm.
- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc
- Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: theo giá bình quân cả kỳ dự trữ.
- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- Phương pháp tính thuế GTGT: phương pháp khấu trừ.
- Phương pháp tính khấu hao TSCĐ: phương pháp theo đường thẳng.

\* Quy trình hạch toán



**Ghi chú:**

Ghi hàng ngày →

Ghi cuối tháng, định kì ==>

Đối chiếu, kiểm tra <- - - - ->

Sơ đồ 2.2: Quy trình hạch toán tại của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

- Hàng ngày căn cứ vào các hóa đơn chứng từ, mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được ghi vào sổ Nhật ký chung và sổ thẻ kế toán chi tiết theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế để ghi vào sổ cái từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh, từ đó lập các sổ khác có liên quan. Từ sổ nhật ký chung hàng ngày các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào sổ cái từng tài khoản.

- Cuối tháng hoặc định kì từ sổ kế toán chi tiết lập nên bảng tổng hợp chi tiết tài khoản. Căn cứ vào sổ cái, sổ chi tiết và tổng hợp, từ đó lập bảng cân đối số phát sinh.

- Sau khi đối chiếu khớp đúng số liệu trên sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết sẽ được dùng để lập báo cáo tài chính vào cuối năm.

#### *2.1.4.3. Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán.*

❖ Hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp được lập vào cuối quý, cuối năm tài chính bao gồm:

- Bảng cân đối số phát sinh.
- Báo cáo tình hình tài chính- Mẫu B01a-DNN
- Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh- Mẫu B02-DNN
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ- Mẫu B03-DNN
- Thuyết minh báo cáo tài chính- Mẫu B09-DNN

Ngoài ra công ty còn lập các báo cáo kế toán khác theo yêu cầu của Nhà nước như báo cáo thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp.. và theo yêu cầu quản trị của doanh nghiệp như: Báo cáo tình hình công nợ, Báo cáo chi phí quản lý kinh doanh...

## **2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân do tính chất hoạt động kinh doanh, các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền đang chuyển không có, nên kế toán vốn bằng tiền chỉ sử dụng 2 tài khoản: TK 111 (Tiền mặt tại quỹ) và TK 112 (Tiền gửi ngân hàng).

---

### **2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

#### **2.2.1.1. Nguyên tắc quản lý tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

- Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân chỉ có tiền mặt là tiền Việt Nam đồng, không có tiền mặt là ngoại tệ vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

- Tiền mặt tại quỹ của công ty nhất thiết phải được bảo quản đủ điều kiện an toàn.

- Phải chấp hành đầy đủ các quy chế, chế độ quản lý lưu thông tiền tệ của Nhà nước quy định.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các khâu thu chi tiền mặt từ giám đốc, kế toán trưởng và đặc biệt là thủ quỹ.

- Đối với nghiệp vụ thu tiền, phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu rồi ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực nhập quỹ (bằng chữ) vào phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên. Cuối cùng, chuyển cho kế toán trưởng, giám đốc ký duyệt và đóng dấu. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nộp tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu thu kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

- Đối với nghiệp vụ chi tiền, phiếu chi do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu chi. Chỉ sau khi đã có chữ ký theo từng liên của người lập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, người nhận tiền ghi số tiền thực nhận (bằng chữ) vào phiếu chi trước khi ký và ghi rõ họ tên.

Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nhận tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu chi kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

- Cuối ngày thủ quỹ phải chốt các số thu chi tiền mặt và số tồn quỹ.

---

2.2.1.2. Chứng từ, tài khoản, sổ sách kế toán sử dụng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.

\* Chứng từ kế toán tại công ty.

- Hóa đơn GTGT.
- Giấy đề nghị thanh toán.
- Giấy đề nghị tạm ứng.
- Phiếu thu (chi)...

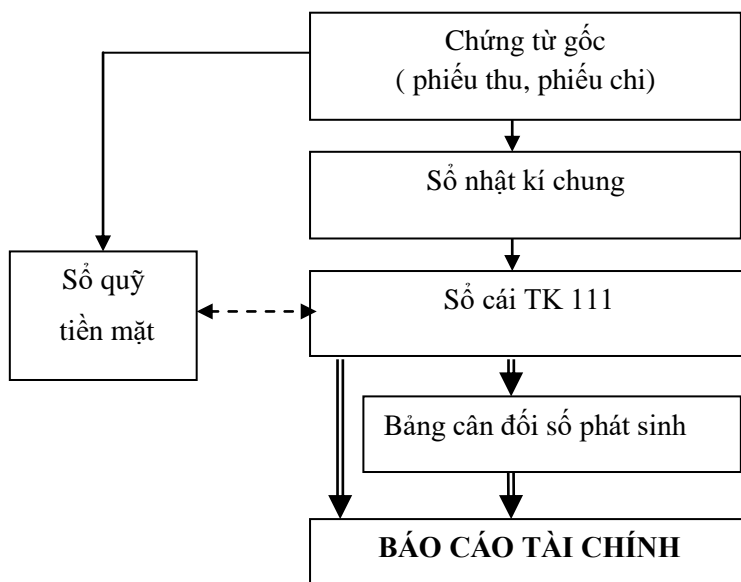
\* Tài khoản kế toán sử dụng tại công ty.

- Công ty sử dụng TK 111 phản ánh tình hình Thu – Chi – Tồn quỹ tiền mặt.

\* Sổ sách kế toán sử dụng công ty.

- Sổ Nhật kí chung.
- Sổ cái TK 111.
- Sổ quỹ tiền mặt.

2.2.1.3. Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.



**Ghi chú:**

- Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$
- Ghi cuối tháng, định kỳ  $\Longrightarrow$
- Kiểm tra, đối chiếu  $\longleftarrow\text{---}\longrightarrow$

Sơ đồ 2.5: Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương

*mại Xây dựng Vận tải Anh Quân*

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung và sổ quỹ tiền mặt. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 111 và các tài khoản có liên quan.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu khớp đúng số liệu ghi trên Sổ cái và sổ quỹ tiền mặt sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ Sổ cái và Bảng cân đối số phát sinh cuối năm lập nên Báo cáo tài chính.

*2.2.1.4. Một số ví dụ minh họa kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

**Ví dụ 1:** Ngày 06/10/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 4.015.000 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.1), Phiếu thu (Biểu số: 2.2) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung, hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, 333. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.



**Biểu số 2.1: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000799**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 06 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000799</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM Số TK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Việt Hải					
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm</b>					
Mã số thuế: 0200923557					
Địa chỉ: số 220 Nguyễn Văn Linh, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Vận chuyển hàng 40'	cont	3	850.000	2.250.000
2	Vận chuyển hàng 20'	cont	2	550.000	1.100.000
Cộng tiền hàng					3.650.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		365.000
Tổng cộng tiền thanh toán					4.015.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.2: Phiếu thu**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải  
**Anh Quân**  
 Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: **01 – TT**  
 (Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
 ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 06 tháng 10 năm 2019

**Số PT 811**

Nợ TK 111	4.015.000
Có TK511	3.650.000
Có TK 333	365.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Phong**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm

Số tiền : 4.015.000 đồng. (Viết bằng chữ): Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 06 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 2:** Ngày 08/10/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 1.265.000 đồng.

Căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.4), hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.3) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, 333. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.3: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000821**

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 08 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000821</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM Số TK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: <b>Đông Văn Hiến</b>					
Tên đơn vị: <b>Công ty cổ phần Phú Hải</b>					
Mã số thuế: 02008991231					
Địa chỉ: số 220 Trường Chinh, Q. Kiến An, TP. Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Vận chuyển hàng 40'	Cont	1	1.150.000	1.150.000
Cộng tiền hàng					1.150.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			115.000
Tổng cộng tiền thanh toán					1.265.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Người bán hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Thủ trưởng đơn vị (ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)	
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.4: Phiếu thu**

Đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng  
Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Số PT 816

Nợ TK 111	1.265.000
Có TK 511	1.150.000
Có TK 333	115.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Phong**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải

Số tiền : 1.265.000 đồng. (Viết bằng chữ) Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 08 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 08/10/2019, Ông Trịnh Hồng Đức - Phòng Kinh doanh thanh toán chi phí tiếp khách, số tiền bao gồm cả 10% thuế VAT là 4.532.000 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.5), Giấy đề nghị thanh toán (Biểu số: 2.6), Phiếu chi (Biểu số: 2.7) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 133, 642. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi tiền hành vào Sổ quỹ tiền mặt. (Biểu số: 2.11), Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.



**Biểu 2.6: Giấy đề nghị thanh toán**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 05 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

*Hải Phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Tôi tên là: Trịnh Hồng Đức

Bộ phận: Phòng Kinh doanh

Nội dung thanh toán: Thanh toán tiền chi tiếp khách.

Số tiền: 4.532.000 đ. (*Viết bằng chữ* : Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

( Kèm theo .....01.....chứng từ gốc) Hóa đơn GTGT 671

Người duyệt

Kê toán trưởng

Người đề nghị thanh toán

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

---



**Biểu 2.7: Phiếu chi**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU CHI**

*Hải phòng, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

**Số PC 712**

Nợ TK 642	4.120.000
Nợ TK133	412.000
Có TK 111	4.532.000

Họ tên người nhận tiền: Trịnh Hồng Đức

Địa chỉ : Phòng Kinh doanh

Lý do chi : Thanh toán tiền chi tiếp khách..

Số tiền: 4.532.000 đ. (*Viết bằng chữ*): Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

Kèm theo 02 chứng từ gốc Giấy đề nghị thanh toán, HĐ số 0000671

*Ngày 08 tháng 10 năm 2019*

Thủ trưởng đv ( <i>ký, họ tên</i> )	Kế toán trưởng ( <i>ký, họ tên</i> )	Người lập ( <i>ký, họ tên</i> )	Người nhận ( <i>ký, họ tên</i> )	Thủ quỹ ( <i>ký, họ tên</i> )
----------------------------------------	-----------------------------------------	------------------------------------	-------------------------------------	----------------------------------

+ *Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ)*. Bốn triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(*Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân*)

**Ví dụ 4:** Ngày 09/10/2019, Ông Trịnh Hồng Đức - Phòng Kinh doanh thanh toán tiền mua văn phòng phẩm, số tiền bao gồm cả 10% thuế VAT là 2.164.800 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.8), Giấy đề nghị thanh toán (Biểu số: 2.9), Phiếu chi (Biểu số: 2.10) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào Nhật ký chung (Biểu số: 2.12). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 133, 642. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.11). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu số 2.8: Hóa đơn GTGT số 0000 581**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001			
Liên 2: Giao khách hàng			Ký hiệu: AA/19P			
Ngày 09 tháng 10 năm 2019			Số: <b>0000581</b>			
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty Cổ phần Thiết bị Trường học Nam Cường</b>						
Mã số thuế: 0201654002						
Địa chỉ: Số 29, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng						
Điện thoại: 0225 3452 812						
Số tài khoản: : 0241-1020-844-995 Tại NH: Viettin bank – HP						
Họ tên người mua hàng: Trịnh Hồng Đức						
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>						
Mã số thuế: 0201822874						
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng						
Hình thức thanh toán: CK/TM SốTK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng						
T	T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1		2	3	4	5	6=5x4
1		Cặp ba dây	Cái	5	35.000	175.000
2		Giấy in	Gram	10	68.000	680.000
3		Ghim bấm	Cái	4	22.000	88.000
4		Bút bi	Hộp	5	65.000	325.000
5		Máy tính cá nhân	Cái	2	315.000	630.000
6		Kẹp tài liệu	Hộp	2	35.000	70.000
Cộng tiền hàng						1.968.000
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT			196.800
Tổng cộng tiền thanh toán						2.164.800
Số tiền viết bằng chữ: <i>Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn.</i>						
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị		
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>		
<i>( Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>						

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

**Biểu 2.9: Giấy đề nghị thanh toán**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 05 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

*Hải Phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2019*

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Tôi tên là: Trịnh Hồng Đức

Bộ phận: Phòng Kinh doanh

Nội dung thanh toán: Thanh toán tiền chi tiếp khách.

Số tiền: 2.164.800 đ. (*Viết bằng chữ*): Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn..

( Kèm theo .....01.....chứng từ gốc) Hóa đơn GTGT 581

Người duyệt

Kê toán trưởng

Người đề nghị thanh toán

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

---

**Biểu 2.10: Phiếu chi**

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 02 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU CHI**

Hải phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2019

Số PC 714

Nợ TK 642	1.968.000
Nợ TK133	196.800
Có TK 111	2.164.800

Họ tên người nhận tiền: Trịnh Hồng Đức

Địa chỉ : Phòng Kinh doanh

Lý do chi : Thanh toán tiền chi tiếp khách..

Số tiền: 2.164.800 đ. (Viết bằng chữ): Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn..

Kèm theo 02 chứng từ gốc Giấy đề nghị thanh toán, HĐ số 0000581

Ngày 09 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nhận (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	----------------------------	-------------------------

+ Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Hai triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, tám trăm đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.11: Sổ quỹ tiền mặt.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S05a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC

ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ QUỸ TIỀN MẶT****Năm 2019**

Đơn vị tính: đồng

NT GS	NT CT	Số hiệu chứng từ		Diễn giải	Số tiền		
		Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
A	B	C	D	E	1	2	3
				<b>Số dư đầu năm</b>			<b><u>531.733.510</u></b>
				<b>Số phát sinh</b>			
				...			
06/10	06/10	811		Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	4.015.000		899.215.884
				...			
07/10	07/10	813		Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	140.000.000		724.256.314
				...			
08/10	08/10	816		Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	1.265.000		563.484.751
				...			
08/10	08/10		712	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671		4.532.000	1.221.574.321
				...			
09/10	09/10		714	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 581		2.164.800	769.384.447
				...			
				<b>Cộng số phát sinh</b>	<b>11.680.841.713</b>	<b>11.601.782.551</b>	
				<b>Số dư cuối năm</b>			<b>610.792.672</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.12: Sổ Nhật kí chung.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)**SỔ NHẬT KÍ CHUNG**  
Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			...			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154	33.308.800	
				133	3.330.880	
				112		36.639.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	112	50.336.000	
				511		45.760.000
				333		4.576.000
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	112	50.000.000	
				131		50.000.000
			...			
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	111	4.015.000	
				511		3.650.000
				333		365.000
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111	140.000.000	
				112		140.000.000
			...			
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	111	1.265.000	
				511		1.150.000
				333		115.000
			...			
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642	4.120.000	
				133	412.000	
				111		4.532.000
			...			
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 0000581	642	1.968.000	
				133	196.800	
				111		2.164.800
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>155.239.701.995</b>	<b>155.239.701.995</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

Kế toán trưởng

Giám đốc

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.13: Sổ cái TK 111.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên TK: Tiền mặt

Số hiệu: 111

Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền		
	SH	NT			Nợ	Có	
A	B	C	D	E	1	2	
			<b>Số dư đầu năm</b>			<b>531.733.510</b>	
			<b>Số phát sinh</b>				
			...				
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	511	3.650.000		
				333	365.000		
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	112	140.000.000		
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	511	1.150.000		
				133	115.000		
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642		4.120.000	
				133		412.000	
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP HĐ 0000581	642		1.968.000	
				133		196.800	
			...				
			<b>Cộng số phát sinh</b>			<b>11.680.841.713</b>	<b>11.601.782.551</b>
			<b>Số dư cuối năm</b>			<b>610.792.672</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)



### **2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân**

#### **2.2.2.1. Nguyên tắc kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

- Theo chế độ quản lý tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt toàn bộ vốn bằng tiền của công ty trừ số được phép để lại quỹ để chi tiêu hàng ngày còn lại đều gửi tại Ngân hàng. Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân mở tài khoản tại 3 ngân hàng đó là: Ngân hàng Techcombank, ngân hàng Vietcombank và ngân hàng Viettinbank.

- Căn cứ để hạch toán trên Tài khoản 112 – Tiền gửi ngân hàng là các giấy báo Có, báo Nợ hoặc bản sao kê của ngân hàng kèm theo các chứng từ gốc (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc chuyển khoản, séc bảo chi,...).

- Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 “Phải thu khác” (1381) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3381) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng). Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

- Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân có tiền gửi ngân hàng là tiền Việt Nam Đồng tại các ngân hàng, không có tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

Các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng gồm thanh toán bằng giấy báo nợ, giấy báo có nhận được từ ngân hàng, ủy nhiệm chi (UNC), ủy nhiệm thu (UNT), lệnh chuyển tiền.

---

2.2.2.2. Chứng từ, tài khoản và sổ sách kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.

\* **Chứng từ kế toán sử dụng tại công ty.**

- Ủy nhiệm thu.
- Ủy nhiệm chi.
- Giấy báo nợ.
- Giấy báo có.
- Các chứng từ khác liên quan.

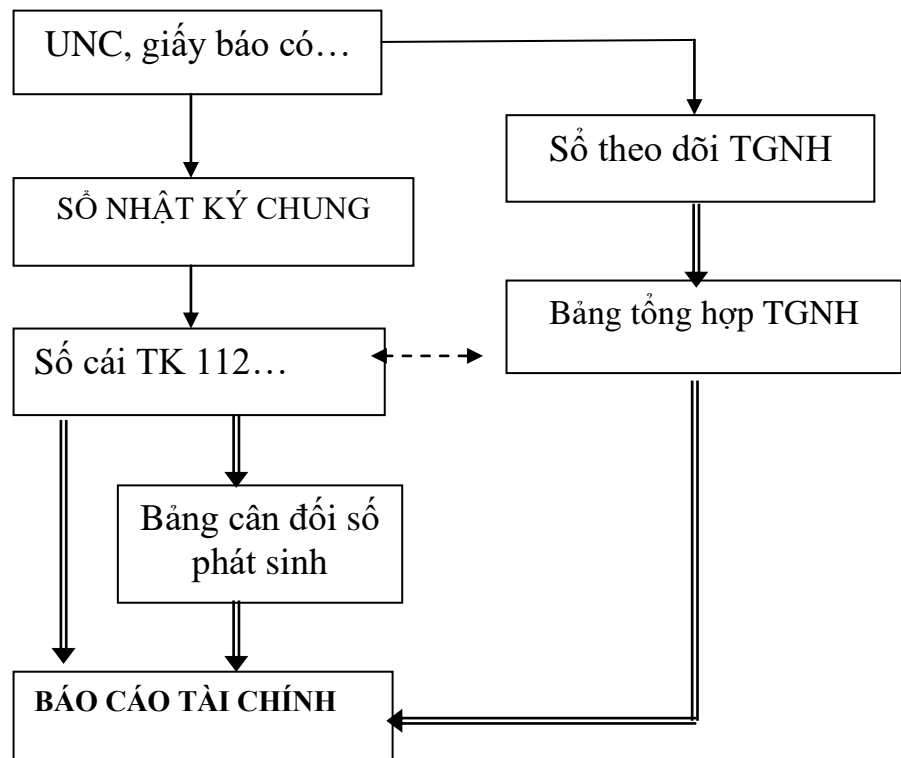
\* **Tài khoản kế toán sử dụng công ty.**

- Công ty sử dụng TK 112 phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty.

\* **Sổ sách kế toán sử dụng công ty.**

- Sổ Nhật kí chung, Sổ cái TK 112...
- Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng, Bảng tổng hợp theo dõi tiền gửi ngân hàng.

2.2.2.3. Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.



**Ghi chú:**

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng, định kì ==>
- Đối chiếu, kiểm tra <-.-.-.->

Sơ đồ 2.6: Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 112 và các tài khoản khác có liên quan. Đồng thời từ các chứng từ liên quan đến tiền gửi ngân hàng kế toán sẽ ghi vào sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu đúng số liệu ghi trên Sổ sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ đó lập nên Báo cáo tài chính.

*2.2.2.4. Một số ví dụ minh họa kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.*

Trong năm 2019, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân phát sinh nhiều nghiệp vụ kinh tế liên quan đến tiền gửi ngân hàng. Sau đây là một số nghiệp vụ minh họa:

**Ví dụ 1:** Ngày 11/09/2019, Công ty thanh toán tiền mua xăng cho Công ty cổ phần Thái Long số tiền 36.639.680 đồng bằng chuyển khoản qua Ngân hàng Techcombank.

Khi phát sinh nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, kế toán công ty gửi Ủy nhiệm chi đến Ngân hàng Techcombank. Ngân hàng nhận được Ủy nhiệm chi tiến hành thanh toán đồng thời gửi Giấy báo Nợ. Căn cứ vào các chứng từ: hóa đơn GTGT, Ủy nhiệm chi kế toán kiểm tra đối chiếu với ngân hàng để đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu. Sau đó lấy căn cứ để ghi vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng.

Từ Hóa đơn GTGT (Biểu số: 2.14), Ủy nhiệm chi (Biểu số: 2.15), giấy báo nợ (Biểu số: 2.16) kế toán vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Đồng thời kế toán ghi vào Sổ nhật ký chung (Biểu số: 2.23). Từ Sổ nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.24), TK 154, TK 133. Cuối kỳ từ Sổ Cái các tài khoản kế toán sẽ vào Bảng cân đối tài khoản để phục vụ cho việc lập Báo cáo tài chính.


---

**Biểu số 2.14: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000556**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 2: Dùng để thanh toán			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 11 tháng 09 năm 2019			Số: <b>0000556</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty cổ phần Thái Long</b>					
Mã số thuế: 0200654072					
Địa chỉ: Số 229, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225 3452 582					
Số tài khoản: : 0241-1020-824-812 Tại NH: Viettin bank – HP					
Họ tên người mua hàng: Trịnh Hồng Đức					
Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM SỐTK: 102010000201878-Techcombank-Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tiền mua xăng tháng 8	lít	2.240	14.870	33.308.800
Cộng tiền hàng					33.308.800
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			3.330.880
Tổng cộng tiền thanh toán					36.639.680
Số tiền viết bằng chữ: <i>Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng		Người bán hàng		Thủ trưởng đơn vị	
<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		<i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					


*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*

**Biểu 2.15: Ủy nhiệm chi**

		<b>ỦY NHIỆM CHI</b> <b>PAYMENT ORDER</b>		Liên 2: Bảo nợ khách hàng Số: 732 Ngày: 11/09/2019
Số tiền(Amount): 36.639.680 Bằng chữ(in words): Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn. Nội dung(remark): Thanh toán tiền xăng tháng 8/2019.		Phí NH: <input type="checkbox"/> Chúng tôi chịu (Charges) <input type="checkbox"/> Người hưởng chịu		
Người yêu cầu( applicant): <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b> Địa chỉ(address): Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng Số TK(A/C No): 102010000201878..... Tại NH(w.Bank): Ngân hàng Techcombank		Người hưởng(beneficiary): <b>Công ty cổ phần Thái Long</b> Địa chỉ(address): Số 229, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng Số TK(A/CNo): 0241-1020-824-812 Tại NH: ViettinBank, Ngô Quyền, Hải Phòng Địa chỉ(address): Ngô Quyền – Hải Phòng		
Phần dành cho Ngân hàng( For Bank use only): 6. MST KHÁCH HÀNG:(Customer's Tax code) 7. TỔNG SỐ GHI NỢ:(Debit Amount) 8. PHÍ NGÂN HÀNG: 9. THUẾ GTGT: 10. SỐ TIỀN CHUYỂN:		Ký hiệu chứng từ	NGƯỜI YÊU CẦU KÝ, GHI HỌ TÊN ĐÓNG ĐẤU  Kế toán trưởng      Chủ tài khoản	
Giao dịch viên      Kiểm soát      Giám đốc		Dành cho Ngân hàng người hưởng/Ngân hàng trung gian		

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.16: Giấy báo nợ**

	<b>Số:</b> 732
	Mã GDV: PHUCDTQTO
<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	Mã KH: 1878
11/09/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân	
Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Nợ: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 36.639.680	
Số tiền bằng chữ: <i>Ba mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi đồng chẵn..</i>	
Nội dung: ## Thanh toán tiền xăng tháng 8/2019 cho Công ty cổ phần Thái Long ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 2:** Ngày 15/09/2019, thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức, số tiền gồm cả 10% thuế VAT là 50.336.000 đồng.

Từ Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.17), giấy báo có (Biểu số: 2.18) kế toán vào Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Đồng thời kế toán ghi vào Sổ nhật ký chung (Biểu số: 2.23). Từ Sổ nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.24), TK 511, TK 333. Cuối kỳ từ Sổ Cái các tài khoản kế toán sẽ vào Bảng cân đối tài khoản để phục vụ cho việc lập Báo cáo tài chính.


**Biểu số 2.17: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000790**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 3: Nội bộ			Ký hiệu: AA/19P		
Ngày 15 tháng 09 năm 2019			Số: <b>0000790</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân</b>					
Mã số thuế: 0201822874					
Địa chỉ: Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK/TM SốTK: 102010000201878- Techcombank - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Lò Đức Trung					
Tên đơn vị: <b>Công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức</b>					
Mã số thuế: 0200100155					
Địa chỉ: 12 Lê Hồng Phong – Ngô Quyền – Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: CK, SốTK: 1900.25509661.812–Techcombank – Hải Phòng					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tiền vận chuyển tháng 08/2019 (Theo bảng kê đính kèm)				45.760.000
Cộng tiền hàng					45.760.000
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			4.576.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					50.336.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Năm mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng <i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		Người bán hàng <i>(ký, ghi rõ họ tên)</i>		Thủ trưởng đơn vị <i>(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)</i>	
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)</i>					

*(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)*



**Biểu 2.18: Giấy báo có**

	<b>SỐ: 636</b>
	Mã GDV: PHUCDTQTO
<b>GIẤY BÁO CÓ</b>	Mã KH: 1878
15/09/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân	
Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Có tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Có: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 50.336.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Năm mươi triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng chẵn./</i>	
Nội dung: ## Trả tiền vận chuyển hàng ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 22/09/2019, Công ty cổ phần Sông Đà Ju Dong trả tiền cho doanh nghiệp, số tiền : 50.000.000đồng.

Kế toán nhận được giấy báo có (Biểu số: 2.19) của ngân hàng tiến hành ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu số: 2.23) theo định khoản sau:

Nợ TK 112 : 50.000.000

Có TK 131 : 50.000.000

Từ Nhật ký chung kế toán ghi vào Sổ Cái tài khoản 112 (Biểu số: 2.24) , TK 131. Kế toán tiền gửi ngân hàng sẽ vào sổ tiền gửi Ngân hàng Techcombank (Biểu số: 2.25).

Cuối kỳ căn cứ vào sổ theo dõi tiền gửi, lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng.

**Biểu 2.19: Giấy báo có**

	<b>GIẤY BÁO CÓ</b>	Số: 641
	22/09/2019	Mã GDV: PHUCDTQTO
		Mã KH: 1878
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân		
Mã số thuế: 0201822874		
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:		
Số tài khoản ghi CÓ: 102010000201878		
Số tiền bằng số: 50.000.000		
Số tiền bằng chữ: <i>Năm mươi triệu đồng./</i>		
Nội dung: ## Thu tiền vận chuyển hàng Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong		
##		
Giao dịch viên		Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Ví dụ 3:** Ngày 07/10/2019, chị Cao Văn Hải – Phòng kế toán, rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt, số tiền: 140.000.000 đồng.

Căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.20), giấy rút tiền (Biểu số: 2.21), Giấy báo nợ (Biểu số: 2.22) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu số: 2.23) theo định khoản sau :

Nợ TK 111 : 140.000.000

Có TK 112 : 140.000.000

Kế toán căn cứ vào các chứng từ gốc ghi vào sổ Nhật ký chung. Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.24) và Sổ Cái TK 112. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu tiến hành vào Sổ quỹ tiền mặt, (Biểu số: 2.15) kế toán theo dõi tiền gửi ngân hàng căn cứ vào giấy rút tiền, giấy báo nợ ghi vào sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25). Cuối kỳ căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

**Biểu 2.20: Phiếu thu**

Đơn vị: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng  
Vận tải Anh Quân  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**

Hải phòng, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Số PT 813

Nợ TK 111	140.000.000
Có TK 112	140.000.000

Họ tên người nộp tiền : **Cao Văn Hải**

Địa chỉ : Phòng kế toán - Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Lý do nộp: Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt.

Số tiền: 140.000.000 đồng. (Viết bằng chữ) Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn.

Kèm theo 01 chứng từ gốc

Ngày 07 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đv (ký, họ tên)	Kế toán trưởng (ký, họ tên)	Người lập (ký, họ tên)	Người nộp tiền (ký, họ tên)	Thủ quỹ (ký, họ tên)
-------------------------------	--------------------------------	---------------------------	--------------------------------	-------------------------


Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn.

+Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+Số tiền quy đổi.....


(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.21: Giấy rút tiền**

	Liên 2/ Copy 2 Số/ No 741 Giao người nhận Depositors copy	
<b>GIẤY RÚT TIỀN</b> Cash Deposit Slip Ngày/Date: 07/10/2019		
Tài khoản có/ Credit A/C No: 102010000201878 Tên tài khoản/ Account name: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân		
Số tiền bằng chữ/ Inword: <i>Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn..</i>	Số tiền bằng số (Amount in figures) 140.000.000	
Người rút tiền/ Deposited by: <b>Cao Văn Hải</b> Địa chỉ/ Address: Phòng kế toán Tại ngân hàng/ with bank: TECHCOMBANK HP. Nội dung rút/ Remarks: Rút tiền từ tài khoản.		
Người rút tiền Depositors signature	Giao dịch viên Teller	Kiểm soát viên Supervisor

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.22: Giấy báo nợ**

	<b>Số:741</b> Mã GDV: PHUCDTQTO Mã KH: 1878
<b>GIẤY BÁO NỢ</b> 07/10/2019	
Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân Mã số thuế: 0201822874	
Hôm nay chúng tôi xin báo đã ghi Nợ tài khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:	
Số tài khoản ghi Nợ: 102010000201878	
Số tiền bằng số: 140.000.000	
Số tiền bằng chữ: <i>Một trăm, bốn mươi triệu đồng chẵn..</i>	
Nội dung: ## Rút tiền từ tài khoản ##	
Giao dịch viên	Kiểm soát

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu số 2.23: Sổ Nhật kí chung.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03a – DNN

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)**SỔ NHẬT KÍ CHUNG**  
Năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			...			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154	33.308.800	
				133	3.330.880	
				112		36.639.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	112	50.336.000	
				511		45.760.000
				333		4.576.000
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	112	50.000.000	
				131		50.000.000
			...			
06/10	HĐ 799 PT811	06/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương mại Tùng Lâm	111	4.015.000	
				511		3.650.000
				333		365.000
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111	140.000.000	
				112		140.000.000
			...			
08/10	HĐ 821 PT816	08/10	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Phú Hải	111	1.265.000	
				511		1.150.000
				333		115.000
			...			
08/10	HĐ671 PC712	08/10	Chi tiền tiếp khách ăn uống theo HĐ 0000671	642	4.120.000	
				133	412.000	
				111		4.532.000
			...			
09/10	HĐ581 PC714	09/10	Thanh toán tiền mua VPP	642	1.968.000	
				133	196.800	
				111		2.164.800
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>155.239.701.995</b>	<b>155.239.701.995</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

Kế toán trưởng

Giám đốc

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)



**Biểu số 2.24: Sổ cái TK 112.**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT - BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên TK: Tiền gửi ngân hàng, Số hiệu: 112  
năm 2019

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	H	1	2
			<b>Số dư đầu năm</b>		<b>765.452.110</b>	
			<b>Số phát sinh</b>			
11/09	HĐ556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154 133		33.308.800 3.330.880
			...			
15/09	HĐ790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	511 333	45.760.000 4.576.000	
			...			
22/09	BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	131	50.000.000	
			...			
07/10	PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111		140.000.000
			...			
08/12	HĐ 908 BC901	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Tuấn Tú	511 333	18.449.000 1.844.900	
			...			
08/12	HĐ 914 BC903	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Minh Hùng	511 333	3.881.000 388.100	
			...			
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>19.883.898.190</b>	<b>19.884.982.553</b>
			<b>Số dư cuối năm</b>		<b>764.367.747</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

Người ghi sổ

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.25 Sổ tiền gửi ngân hàng**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

Mẫu số: S06- DNN

Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

(Ban hành theo TT 133/2016/TT – BTC

ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

Nơi mở tài khoản giao dịch: Ngân hàng Techcombank Hải Phòng

Số hiệu tài khoản tại nơi gửi: 102010000201878 - VNĐ

Năm 2019

Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền		
Số hiệu	NT			Thu	Chi	Còn lại
		Số dư đầu kì:				<b>124.331.223</b>
		Số phát sinh				
		...				
HD556 BN732	11/09	Thanh toán tiền mua hàng cho Công ty cổ phần Thái Long	154		33.308.800	
			133		3.330.880	506.723.601
		...				
HD790 BC636	15/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho công ty cổ phần Thương mại Thiên Đức	511	45.760.000		
			333	4.576.000		682.216.228
		...				
BC641	22/09	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Sông Đà Ju dong	131	50.000.000		234.162.117
		...				
PT813 BN 741	07/10	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111		140.000.000	78.423.119
		...				
HD 908 BC901	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Tuấn Tú	511	18.449.000		
			333	1.844.900		312.1878.129
		“”				
HD 914 BC903	08/12	Thu tiền vận chuyển hàng cho Công ty cổ phần Minh Hùng	511	3.881.000		
			333	388.100		621.882.145
		...				
		Cộng phát sinh tháng		<b>7.088.265.551</b>	<b>6.926.635.454</b>	
		Số dư cuối kì:				<b>285.961.320</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

**Biểu 2.21: Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN  
Số 155 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: S07 - DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG TỔNG HỢP TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

*Năm 2019*

<b>TT</b>	<b>Tên ngân hàng</b>	<b>Tồn đầu kỳ</b>	<b>Gửi vào</b>	<b>Rút ra</b>	<b>Tồn cuối kỳ</b>
<b>1</b>	<b>Techcombank</b>	<b>124.331.223</b>	<b>7.088.265.551</b>	<b>6.926.635.454</b>	<b>285.961.320</b>
2	Viettinbank	123.394.331	3.907.759.978	3.956.465.176	74.689.133
3	Vietcombank	517.726.556	8.887.872.661	9.001.881.923	403.717.294
	<b>Cộng</b>	<b>765.452.110</b>	<b>19.883.898.190</b>	<b>19.884.982.553</b>	<b>764.367.747</b>

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

*Ngày 31 tháng 12 năm 2019*  
**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Phòng Kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân)

### CHƯƠNG III

## MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VẬN TẢI ANH QUÂN

### 3.3. Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân

Qua thời gian tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, em nhận thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại công ty có những ưu và nhược điểm như sau:

#### 3.1.1. Ưu điểm

##### ➤ Về bộ máy kế toán

Bộ máy kế toán của công ty được phân công tương đối rõ ràng và khoa học cho từng kế toán viên, có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các phần hành với nhau, đảm bảo tính thống nhất về phạm vi, phương pháp tính toán, ghi chép. Từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu, phát hiện kịp thời những sai sót, giúp Ban giám đốc nắm được các thông tin kế toán, tài chính nhanh chóng, kịp thời.

##### ➤ Về hình thức kế toán

Hiện nay công ty đang áp dụng hình thức kế toán “Nhật ký chung”. Đây là hình thức sổ kế toán có quy trình hạch toán đơn giản, không những giúp cho kế toán viên thuận tiện trong việc ghi chép, xử lý số liệu kế toán mà còn tiết kiệm thời gian, công sức và tạo điều kiện cho việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời. Cùng với sự hỗ trợ của Excel, việc ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm được thời gian và công sức.

##### ➤ Về chứng từ kế toán sử dụng

Công ty sử dụng đúng chứng từ theo Chế độ kế toán Doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ

---

Tài Chính. Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu được phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng và dễ hiểu. Chứng từ được lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra, thanh tra.

➤ *Về sổ sách và tài khoản kế toán sử dụng*

Sổ sách kế toán của công ty được lập rõ ràng, chính xác theo mẫu hướng dẫn của Nhà nước. Ngoài ra công ty còn sáng tạo lập ra những sổ kế toán phù hợp với đặc điểm kinh doanh, tình hình thực tế và yêu cầu quản lý của công ty nhưng vẫn tuân thủ theo đúng quy định, phản ánh chính xác, minh bạch các nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh, tăng hiệu quả giám sát và đối chiếu.

Công ty đã xây dựng hệ thống tài khoản khá chi tiết, cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng hạch toán của công ty, tạo điều kiện cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế. Hệ thống tài khoản áp dụng để theo dõi biến động của vốn bằng tiền hoàn toàn tuân thủ theo quy định của chế độ kế toán do Nhà nước ban hành.

➤ *Về hạch toán kế toán*

Kế toán hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng chế độ kế toán và các nghiệp vụ này được ghi theo trình tự thời gian rất hợp lý thuận tiện cho việc theo dõi.

- Về hạch toán tiền mặt: việc lập sổ quỹ tiền mặt được căn cứ trực tiếp vào các phiếu thu, phiếu chi hàng ngày giúp cho việc quản lý tiền mặt được hiệu quả. Kế toán có thể đối chiếu các số liệu này với sổ quỹ một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng, chính xác, giúp phát hiện được những chênh lệch, tìm ra được nguyên nhân và kiến nghị những biện pháp xử lý chênh lệch kịp thời.

- Về hạch toán tiền gửi ngân hàng: việc lập sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng tại từng ngân hàng công ty có mở tài khoản để giao dịch căn cứ vào giấy báo nợ, giấy báo có và các chứng từ khác có liên quan cũng giúp cho kế toán tiện việc theo dõi, quản lý lượng tiền gửi một cách tốt hơn.

---

### ***3.1.3.Nhược điểm***

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác kế toán vốn bằng tiền của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân cũng có những mặt hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc. Vì vậy cần phải phân tích những mặt hạn chế để có thể đưa ra những giải pháp khắc phục, giúp cho công tác kế toán của công ty được hoàn thiện hơn.

➤ *Kế toán không tiến hành kiểm kê quỹ thường xuyên*

Lượng tiền mặt hàng ngày của công ty giao dịch lớn, việc kiểm tra thường xuyên quỹ tiền mặt sẽ hạn chế được những sai sót nhầm lẫn hoặc các hành vi gian lận trong quản lý quỹ tiền mặt nhưng kế toán chỉ tiến hành kiểm kê định kỳ cuối năm một lần. Do đó không xác định được số chênh lệch giữa tiền tồn quỹ thực tế với sổ quỹ trong các tháng, các quý để từ đó tăng cường quản lý và làm cơ sở quy trách nhiệm vật chất khi có thất thoát, mất mát xảy ra.

➤ *Về việc xây dựng định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ.*

Công ty chưa xây dựng một định mức tiền mặt tồn quỹ nên dẫn đến tình trạng tiền mặt tại quỹ của đơn vị không ổn định, có lúc quá ít có lúc quá nhiều. Điều này dễ gây nên những khó khăn cho công ty trong việc chi tiêu tiền mặt phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh có khi thì thiếu tiền mặt để chi tiêu thường xuyên hoặc có khi dự trữ nhiều gây ứ đọng vốn của đơn vị.

➤ *Về công tác thanh toán*

Công ty không sử dụng một cách triệt để việc thanh toán qua ngân hàng. Những khoản tiền có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên công ty đã thanh toán bằng chuyển khoản tuy nhiên có nhiều khoản tiền dưới 20 triệu công ty thực hiện thanh toán bằng tiền mặt mặc dù có thể chuyển khoản, điều này cho thấy công ty đã không sử dụng hết lợi thế thanh toán bằng chuyển khoản làm ảnh hưởng đến an toàn tiền quỹ của công ty, có thể xảy ra mất mát.

➤ *Về việc hiện đại hóa công tác kế toán*

Hiện nay, công ty chưa sử dụng phần mềm kế toán để phục vụ công tác ghi chép sổ sách kế toán nên chưa thực sự phát huy hết vai trò của máy tính trong

---

công tác hạch toán kế toán. Việc chỉ áp dụng kế toán thủ công làm tăng thêm thời gian ghi chép, tổng hợp số liệu và chuyển sổ. Nhất là vào cuối kỳ kế toán, khối lượng công việc nhiều rất dễ dẫn đến sai sót.

### **3.4. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân.**

Qua thời gian thực tập tại công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, căn cứ vào những tồn tại và khó khăn hiện nay trong công tác tổ chức kế toán, em xin nêu ra một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại công ty như sau:

#### **➤ Ý kiến thứ nhất: Hoàn thiện công tác quản lý quỹ tiền mặt**

Việc thực hiện kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc cuối quý cũng như kiểm kê đột xuất giúp công ty xác định được lượng tiền tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác quản lý quỹ và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ, phải lập ban kiểm kê quỹ.

Trước khi kiểm kê quỹ, Thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết.

Về thành phần các bên tham gia kiểm kê: Kiểm kê quỹ phải thực hiện khi có sự tham gia của các bên để đảm bảo tính khách quan.

*Khi kiểm kê quỹ có thể phát sinh các trường hợp thừa, thiếu, đủ. Cách xử lý các trường hợp khi kiểm kê gặp phải được thực hiện như sau:*

+ Khi kiểm kê phát hiện thừa tiền mặt:

- Khi chưa xác định rõ nguyên nhân, kế toán ghi:

Nợ TK 111 – Tiền mặt

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có TK 711 – Thu nhập khác

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3388)...

---

+ Khi kiểm kê phát hiện thiếu tiền mặt:

- Chưa xác định rõ nguyên nhân, ghi:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1381)

Có TK 111 – Tiền mặt

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1388)

Nợ TK 334 – Trừ vào lương...

Có TK 138 – Phải thu khác (1388)

Việc kiểm kê quỹ cho từng loại tiền trong quỹ có ưu điểm: giúp cho các nhà quản lý nắm bắt được số tiền quỹ thực tế, số tiền thừa, thiếu so với số quỹ để có biện pháp tăng cường quản lý quỹ tốt hơn.

Sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ (**Biểu 3.1**):



**Biểu 3.1: Mẫu Bảng kiểm kê quỹ**

Đơn vị:.....  
 Bộ phận:.....

Mẫu số: 08a - TT  
 (Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC  
 Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG KIỂM KÊ QUỸ**

(Dùng cho VNĐ)

Số:.....

Hôm nay, vào .... giờ .... ngày .... tháng .... năm ...

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: .....Đại diện kế toán

Ông/Bà: .....Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: .....Đại diện .....

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:	X	.....
II	Số kiểm kê thực tế	X	.....
1	Trong đó:		
2	- Loại	.....	.....
3	- Loại	.....	.....
4	- Loại	.....	.....
5	- ...	.....	.....
III	Chênh lệch (III = I – II)	X	.....

- Lý do: + Thừa: .....

+ Thiếu: .....

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: .....

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Thủ quỹ**

(Ký, họ tên)

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ**

(Ký, họ tên)

➤ ***Ý kiến thứ hai: Xây dựng định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ hợp lý.***

Do đơn vị chưa có một định mức tiền mặt tồn quỹ cụ thể cũng như một số kế hoạch thanh toán tiền công nợ thống nhất nên dẫn đến tình trạng tiền mặt tại quỹ của đơn vị không ổn định, có lúc quá ít có lúc quá nhiều. Điều này dễ gây nên những khó khăn cho công ty trong việc chi tiêu tiền mặt phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh hoặc gây ứ đọng quá nhiều tiền làm vòng quay của vốn bị chậm lại. Để khắc phục nhược điểm này, theo em công ty nên xây dựng một định mức tiền mặt tại quỹ cụ thể trong từng kì hạch toán căn cứ vào kế hoạch thu chi tiền mặt trong kì. Định mức này có thể xê dịch trong kì hạch toán, nhưng không được phép tăng quá cao hoặc quá thấp gây tình trạng bất ổn trong quỹ tiền mặt của doanh nghiệp, bên cạnh đó công ty cũng cần lập kế hoạch thu hồi và thanh toán các khoản công nợ sao cho số tiền sẽ phải trả nợ cũng như sẽ thu hồi nợ cân đối nhau đảm bảo được nhu cầu thu, chi của công ty.

➤ ***Ý kiến thứ ba: Hoàn thiện việc tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng:***

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, với những khoản tiền lớn doanh nghiệp đã thanh toán qua hệ thống Ngân hàng theo quy định còn những khoản tiền có giá trị dưới 20 triệu đồng công ty vẫn thanh toán bằng tiền mặt mặc dù công ty có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Điều này chưa tốt, bởi việc thanh toán các khoản tiền dù lớn hay nhỏ qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình hạch toán.

- Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền.

---

➤ **Thứ tư: Hoàn thiện việc ứng dụng tin học vào công tác kế toán**

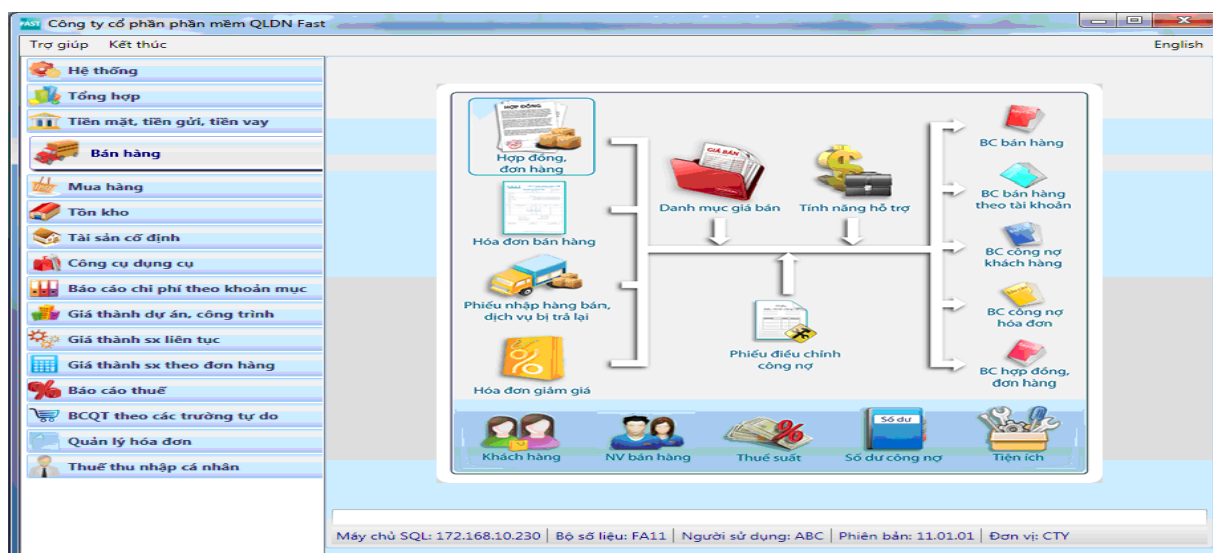
Nếu như trước đây khi kế toán viên cộng sổ kế toán sai thì toàn bộ các báo cáo tài chính quản trị có liên quan đều phải được lập lại từ đầu và thời gian tiêu tốn cho việc này có thể mất vài ngày thậm chí tới vài tuần để hoàn thành thì nay với sự hỗ trợ của phần mềm kế toán, người sử dụng có thể giảm tối đa thời gian lãng phí vào việc chỉnh sửa dữ liệu, sổ sách, báo cáo từ vài ngày xuống còn vài phút. Mặt khác công tác kế toán thủ công đòi hỏi cần nhiều nhân sự làm kế toán trong khi phần mềm kế toán do tự động hóa hoàn toàn các công đoạn tính toán, lưu trữ, tìm kiếm và kết xuất báo cáo nên tiết kiệm được nhân sự và thời gian, chính điều này đã góp phần tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

Cùng với sự phát triển ngày càng cao của khoa học kỹ thuật, xu hướng phát triển nhanh chóng trên toàn thế giới, việc áp dụng công nghệ thông tin trong hạch toán kế toán là rất cần thiết.

Áp dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào công tác kế toán có chi phí đầu vào không cao nhưng hiệu quả mang lại rất lớn. Nó giúp giảm nhẹ rất nhiều khối lượng công việc của kế toán viên, nâng cao độ tin cậy, độ chính xác của các con số trong kế toán.

Em xin giới thiệu một số phần mềm khá phổ biến và uy tín trên thị trường, phù hợp với các doanh nghiệp: Misa, Fast accounting, Bravo,...

\* **Phần mềm kế toán Fast Accounting:** <http://www.fast.com.vn>





Phiên bản mới của “Phần mềm quản trị tài chính - kế toán BRAVO” là Bravo8. Với nền tảng được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (module) và thêm những phân hệ mới.

BRAVO được xây dựng theo từng phân hệ (module) nhằm mục đích trợ giúp và quản lý các hệ thống quy trình quản lý SXKD của doanh nghiệp trên phần mềm (*Quản lý và hoạch định tài nguyên doanh nghiệp*)

*Hệ thống mở, mềm dẻo linh hoạt*

Cùng với sự phát triển của doanh nghiệp, các yêu cầu về quản trị sẽ thay đổi dẫn đến sự quá tải đối với các phần mềm có thiết kế đóng. Đồng thời, tính đa dạng và đặc thù của các ngành nghề kinh doanh làm cho vấn đề càng trở nên phức tạp khi không có những phần mềm được tổ chức tốt và thiết kế mở. Phần mềm BRAVO được thiết kế với hệ thống mở, mềm dẻo, linh hoạt để điều chỉnh các tính năng không chỉ phù hợp với yêu cầu hiện tại mà còn sẵn sàng cho sự phát triển trong tương lai của doanh nghiệp cũng như sự biến động về chính sách, chế độ của Nhà nước (*thiết kế hợp với yêu cầu đa dạng của thực tế*). Với nền tảng ứng dụng (*Framework*) được thiết kế trên công nghệ hiện đại cho phép phần mềm BRAVO dễ dàng được sửa đổi, thêm bớt chức năng trong từng phân hệ (*module*) và thêm những phân hệ mới.

*Quy trình xử lý trình tự công việc (WorkFlow)*

Quy trình làm việc của doanh nghiệp có rất nhiều bộ phận cũng như nhân viên tham gia. Việc phối hợp xử lý công việc cũng như đồng nhất dữ liệu giữa các nhân viên, bộ phận rất phức tạp cần phải quy định trình tự các bước thực hiện sao cho việc nhập, khai thác dữ liệu tránh trùng lặp và sai sót. BRAVO cho phép người sử dụng tự khai báo, định nghĩa quy trình xử lý tuần tự các công việc phù hợp với thực tế doanh nghiệp.

---

## KẾT LUẬN

Vốn bằng tiền là một trong những phần hành kế toán quan trọng trong hệ thống hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp. Kế toán vốn bằng tiền theo dõi chi tiết các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến tiền tệ, quan tâm đến dòng tiền; nhằm cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác về nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó có biện pháp thích hợp, kịp thời nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền tại doanh nghiệp.

Trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân, em đã được tìm hiểu thêm về công tác hạch toán kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng. Có thể nói, công tác kế toán thanh toán của công có những ưu điểm:

+ Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức theo hình thức tập trung, khá gọn nhẹ nhưng có tính hoàn thiện tương đối cao, hoạt động nề nếp với quy trình làm việc khoa học; Hệ thống sổ sách, tài khoản kế toán khoa học, tuân thủ đúng chế độ kế toán ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng BTC. Song cũng không tránh khỏi những hạn chế: Về công tác kiểm kê quỹ, Về việc sử dụng tiền mặt, Về xây dựng định mức tiền mặt dự trữ, Về công tác ghi chép sổ sách kế toán.

Từ thực trạng nêu trên, đề tài đã đưa ra được một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân:

- + Hoàn thiện về công tác kiểm kê quỹ
- + Hoàn thiện về việc sử dụng tiền mặt
- + Hoàn thiện việc xây dựng định mức tiền mặt dự trữ
- + Hoàn thiện về công tác ghi chép sổ sách kế toán

Các kiến nghị đề xuất đều xuất phát từ thực tế tại công ty nên có thực tế khả thi.

---

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

4. Bộ tài chính, Thông tư 133/2016/TT (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*.
  5. Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng Vận tải Anh Quân (2019), *Sổ sách kế toán Công ty*.
  6. Tài liệu khác trên mạng internet.
-